

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
Boulevard Nordom 191

閩新省陸

M. F. N. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 22 AOUT 1912

SỐ 237

NGÀY MỒNG 10 THÁNG BẢY, NĂM NHÂM-TÍ

MỤC LỤC

- | | |
|--|--|
| 1 - Cần tự. | 18 - Cách vật luận. |
| 2 - Lập thông tin trong các phân tông. | 19 - Pháp-quốc sử ký. |
| 3 - Con niên tin chí. | 20 - Feuilleton - Trình thám tiểu thuyết. |
| 4 - Quán hạt Hội-đồng. | 21 - Khôi hải. |
| 5 - Vạn quốc tân văn. | 22 - Thời hải. |
| 6 - Hương truyền. | 23 - Quan hình biện vịnh. |
| 7 - Đông-ương thời sự. | 24 - Bản đề tên chức-vị thông tin. |
| 8 - Lời ước xin của Hội-đồng-quần-hạt. | 25 - Di tân được như bỏ lão suy. |
| 9 - Trung-quốc tân văn. | 26 - Gia truyền tập. |
| 10 - Nông bỏ lược thuyết. | 27 - Hạng tàu lục tỉnh. |
| 11 - Những người đui sẽ thấy. | 28 - Thương trường. |
| 12 - Bảo dưỡng anh nhi pháp. | 29 - Những người hay bôn huất nên đọc cái bài này. |
| 13 - Kim-Vân-Kiều tân truyện. | 30 - Thơ tin vãng lai. |
| 14 - Học vấn môn loại. | 31 - Quan tự dạng pháp. |
| 15 - Hao phí hiệp lực hội. | 32 - Banque des valeurs. |
| 16 - Đông-ương từ tụng lược chí. | |
| 17 - Tổ tụng qui điều. | |

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:

Mua một 12 tháng 6 5.500

Mua chỉ 12 tháng 6 6.500

5.500

6.500

5.500

GIÁ BÁN LẺ TỪ SỐ 010

AI MUỐN
MUA NHỰT TRINH THÌ GỌI
THA VÀ BẠC PHẢI ĐỂ NHỚ
VẬY LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

Quân

TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN CÓ BÁN LẺ:

Tại Sài Gòn: Lục-tỉnh-khách-san, Chiêu-nam-lâu, Nam-hồng-phát, Trường-cửu, trước Bason, Bành-chiều có ít tiệm bán thuốc đường Catinat của người Thiên-trước có bán. Tại Chợ-lớn: tiệm Lạc-an-thành, Vạn-nghi-lân, rue des Marins và tiệm Nghi-tân rue Paris. Cũng có bán lẻ tại n° 7 Boulevard Norodom nữa.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 287

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM
Giá bán lẻ 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Đông-dương và các thuộc địa
Langsa
12 tháng . . . 5 \$ 00 hay là 124 50
6 tháng . . . 3 00 . . . 7 50
3 tháng . . . 1 75 . . . 4 10

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoài-quốc
12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã nổi cổ mỗi trường ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lá in thực chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tạp tài-ba lời lạc, hùng biện cao đàm
Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đũa cần ích làm và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BẢN MẶT** mà thôi, bởi đã quá nhiều tiền-bạc mà chính là chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** mà thôi Có bán lẻ cũng Sài-gòn và Chợ-lớn.
Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chảng đang may dù dũ, cũng có thể đọc báo-chương này đăng, nên từ này đăng bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.
Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.
On traite à forfait.

BỘ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giả phân minh.
Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.
Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

CẦN TỰ

Kính lời,

Cho chư Quân-tử trong các *chính các quận* dặng tường: Chư-tôn cũng rõ từ bốn năm nay Bồn-quán không nệ tổn công, chả sờn hao của, mà mở mang tờ báo-chương này, dặng có chỗ cho Chư-tôn trước là tiêu-khiển, sau là thấy nhiều việc của các nước văn-minh bày vẽ, dặng hưởng sự sung-sướng dưới thể này. Nay Bồn-quán dang lo mở mang thêm nữa cho mỗi tuần trong báo-chương có

lượn đủ các việc cùng là vẽ hình cắt nghĩa cho mau hiểu văn văn.

Nói cho phải, dầu dầu đều vui lòng gửi thơ đến mà mua nhựt-trình. Nhưng Bồn-quán có chỗ phiền một việc, là nhiều người *hầu tận lương tâm*, cả gan chặn đoạt nhựt-trình của Chư-tôn. Y như lời Bồn-quán quyết định tuần rồi, Bồn-quán đã dến cáo báo cùng quan trên, thì Ngài hứa sẽ châu-tri xin các quan chủ-tỉnh giới trừng việc tệ ấy.

BỒN-QUÁN.

LẬP THÔNG TIN TRONG CÁC PHẦN TỔNG

Kính lời cho Chư-tôn trong các châu các quận dặng tường:

Nay Bồn-quán muốn lập trong mỗi phần tổng cho có 1 người dặng tin cậy dặng làm thông-tin, trước cho Bồn-quán hay việc thời-sự, sau là lo bán nhựt-trình mỗi đồng-bạc ăn huê-hồng 0 \$ 20.

Hoặc ai muốn rao báo việc chi mà cây thông-tin gửi lên cho Bồn-quán, thì cũng dặng ăn huê-hồng 20 %.

Như vị nào muốn lãnh chức này, xin hãy xin ông xã sở tại làm chứng rằng mình là người dặng tin cậy, nhận một ký tên cho phân minh, gửi lên cho Bồn-quán, thì Bồn-quán sẽ hỏi âm định điều lệ theo, cứ y đó mà thi hành các việc.

Định dến 31 AOÛT bải thầu đơn.

bác chan, xinh đẹp
Nhưng đủ hiệu này
quần đều có.
Tổ tây, hàng tây,
mền, gối, bàn tủ
đặc chắn mà giá rẻ,
không bắt chước
m, đồ nữ trang,

CÔNG VĂN LƯOC LUC

Actes officiels

CON NIEM TINH-CHI

(Les timbres mobiles)

TIỆN BÀN CON NIEM TINH-CHI TRONG ĐÔNG-DƯƠNG. NHIỀU ĐỀU CHANG GIỮ THEO ĐIỀU LỆ LÀM THIỆT LỢI CHO SỞ KHO-BẠC.

Quan Thống-Đốc có sao lại một tờ châu-tri của quan Toàn-quyền nói về cách dùng và cách hủy những con-niem, mà gọi cho quan Đốc-lý thành phố Saigon và Cholon, cho các chủ-tinh-quan và các quan quân-dốc các sở trong quân-hạt.

Vậy ta xin đem ra đây cho chư vị khán quan trông lãm:

Dùng con niem chẳng theo luật.

Nhiều kẻ dùng con niem mà thường không hiểu rõ các điều lệ trong lời nghị ngày 13 Novembre 1900 nói về con niem ấy. Bởi vậy ta thấy có nhiều đũa vì chẳng y theo các lệ định mà phải thất thối cho sở kho bạc. Từng gặp nhiều khi người Bồn-quốc lấy kim mà ghim con niem vào van-khế chớ không chịu dán và thường lại hay quên hủy mấy con niem dùng ấy nữa, làm cho mỗi một con niem đều có thể dùng đi dùng lại hoài, khỏi mua con khác. Cũng lắm khi những giấy tờ dán gán con niem như cáo trạng như đơn xin chổ làm, văn vãn... mà chẳng hề có gán chỉ hết, rồi các quan thâu đơn ấy cũng trả lời vậy: Cũng nhiều kẻ lại lấy con niem đã dùng rồi mà gó van-khế này dán qua van-khế khác rồi cũng xong.

Những sự trái điều lệ mà thường gặp ấy, là lại nơi các quan có phận-sự theo trong điều thứ 53 và 54 của lời nghị ngày 13 Novembre 1900, chẳng giữ gìn cho hẳn hủu mà thi-hành các điều-lệ thuộc về cách dùng những con niem đó mà ra.

Nhắc lại các điều-lệ đang thi hành

Vậy ta tưởng phải nhắc lại các điều lệ theo sự ấy.

Các sở chánh-trị các sở cai-quản tư, các quan thuộc về bên bộ và thường-dân đều dùng phép chẳng cần chỉ phải dùng giấy tinh-chí của nhà-nước phát ra đó, muốn dùng giấy chỉ tùy-y, miễn là trên giấy ấy có gán một con niem giá tiền đúng với thứ-lệ miếng giấy đó mà thôi. Nếu miếng giấy mình dùng mà nhỏ hơn thứ-lệ tờ tinh-chí 12 chiếm thì phải gán có 12 chiếm. Còn nếu miếng giấy mình dùng mà lớn hơn thứ-lệ tờ tinh-chí 24 chiếm thì phải gán con có 36 chiếm, đầu miếng giấy ấy bao lớn cũng vậy cứ 36 chiếm là bực chót chẳng thêm nữa. Còn như mình dùng mà làm một bốn chỉ nhiều tờ, thì tờ bia gán 36 chiếm còn mấy tờ trong cứ 24 chiếm mà thôi.

Muốn gán mấy con niem cho đủ số đã định đó đều dùng hết. Lời nghị ngày 13 Novembre 1900 điều thứ 50.

Như muốn viết đơn-trạng van-khế chỉ mà tinh-ràng sẽ gán con niem theo thứ-lệ, thì hãy chừa cho có thễ mà gán con niem ấy nơi góc trên, phía tả trước đầu hết. Rồi phải để ngày và ký tên trên mấy con niem ấy bằng mực đen mà hủy nó đi.

Vì như nhằm một cái van-khế chỉ mà trong ấy phải để nhiều ngày, nhiều kẻ ký tên, thì cái người nào ký tên đầu hết trong giấy ấy phải hủy các con niem gán trên đó.

Nơi các sở của Nhà-nước, thì dùng dùng con dấu có đề tên công-thự mình, mà hủy các con niem gán trên những tờ giấy đó bởi công-thự mình mà ra. Lời nghị ngày 13 Novembre 1900, điều thứ 16).

Những người thường mãi dùng con niem thứ-lệ mà gán vào toa-vé thì dùng phép dùng con dấu tên của người thủ-ký toa ấy, hoặc hiệu nhà buôn và có ngày tháng mà nhận hủy những con niem đó, bằng mực đen mà thôi.

(Lời nghị ngày 9 Décembre 1903, đã thứ nhất).

Trong mỗi khi nào mình dùng phép dùng, hay là buộc phải dùng con niem, mà muốn hủy con niem ấy, thì dấu ký tên và ngày tháng viết trên con niem phải cho nó lộ ra khỏi bên bìa con niem đó mới được. (Lời nghị ngày 13 Novembre 1910, đã 19).

Những đơn-trạng van-khế nào bị có dán con niem mà chẳng tuân theo thứ-lệ cách-thứ nhắc trên đây thì đợc kể như không có dán vậy. (Cũng lời nghị ngày 13 Novembre mà điều thứ 50) lại những kẻ làm đơn-trạng van-khế ấy như thường dán thì sẽ bị phạt và 5 đồng, còn như các viên-chức viên-quan hay là thợ-kỹ của nhà-nước thì phải bị phạt 10 đồng (cũng một lời nghị ấy, điều thứ 31).

Nếu đơn-trạng van-khế nào mà gán con niem đã dùng rồi hoặc viết bản, giấy tinh-chí đã dùng rồi thì đơn-trạng van-khế ấy sẽ kể như không có gán con niem cũng một lời nghị ấy, điều thứ 50, còn những kẻ làm đơn-trạng ấy thì bị giải đến tòa tiền-bình mà phạt và từ 20 đồng cho đến 200 đồng. Nếu còn tái phạm thì phải phạt tù từ năm ngày cho đến một tháng còn tiền và thì phạt gia-bội (cũng một lời nghị ấy, điều thứ 18).

Những đơn-trạng van-khế nào phải viết vào giấy tinh-chí thứ-lệ (*nghe là giấy 12, 24 hoặc 36 chiếm tùy theo miếng giấy lớn nhỏ*) mà lại viết vào giấy tinh-chí thuộc về tiền bạc (*nghe là giấy mất rờ tùy theo số tiền mình làm trong tờ ấy*) thì cũng kể như viết trong giấy trắng mà không có gán con niem chỉ hết vậy. Dường ấy thì người vi-lệ này chẳng những là phải bị phạt theo thứ-lệ tờ ấy mà lại còn phải bị phạt và 5 đồng nữa (lời nghị ngày 15 Octobre 1903, điều thứ nhì và lời nghị ngày 15 Septembre 1901, điều thứ 6).

bre 1903, điều
nh dạng phép
hải dùng con
niêm ấy, thì
hàng viết trên
lờ ra khỏi hai
mỗi dạng, (Lời
ore 1910, điều

khế nào tuy
ang tuân theo
ên đây thì đều
vây. Cũng lời
mã điều thứ
on-trang van-
thi sẽ bị phạt
cục viên-chức
kỹ của nhà-
10 đồng (cũng
ừ 31.

ế nào mà gán
ngọc viết bằng
rồi thì đơn-
g như không
g một lời nghị
những kẻ làm
tòa tiêu-hình
cho đến 200
thi phải phạt
lên một tháng
bội (cũng một
o).

khế nào phải
hức-lệ (nghĩa
hiêm tùy theo
lại viết vào
đồng bạc (nghĩa
số tiền mình
g kẻ như viết
ng có gán con
gấy thì người
phải bị phạt
lại còn phải
lời nghị ngày
ừ nhì và lời
re 1904, điều

Như người nào muốn dùng giấy trắng thường, không phải là tinh-chỉ, mà viết tờ vay tiền-bạc, thì phải dán con niêm vào tờ ấy cho dính với cái số tiền trong đó. Phải dán con niêm vào trương đầu rồi người dùng làm giấy ấy phải hủy con niêm đó trước nhiên hậu mới viết tờ vay. Về sự hủy con niêm đó thì cứ theo các thể-lệ buộc trong điều thứ 16 và 19 trong lời nghị ngày 13 Novembre 1900.

Nhưng nếu là người thương-mãi thì có phép dùng con dấu hiệu nhà buôn mình mà có ngày tháng dạng nhân hủy con niêm, song buộc gút phải dùng mực đen mà thôi.

Cấm chẳng cho ai dạng phép thâu nạp hay là cước mã sang tên cho mình những tờ giấy không y theo điều lệ này cũng lời-nghị ấy điều thứ 31).

VỀ SỰ PHẠM TRÁI ĐIỀU LỆ

Khi có điều vi phạm về các thể-lệ định trong điều thứ 31 thì mỗi người kể ra sau đây phải bị phạt và như phần chi bả trong cái số tiền làm trong tờ ấy.

1° Như thuộc về giấy tờ thông-dụng dạng (nghĩa là giấy tờ sang cho người này bán cho người kia được) thì người đứng tờ, người thủ lợi hoặc là người chịu cước mã sang tờ trái lệ ấy lại cho mình, đều phải bị phạt.

2° Như thuộc về giấy tờ không thông dụng dạng thì người đứng giấy và người chủ nợ bị phạt.

Mỗi số tiền phạt và ấy đều chẳng dặng dưới một đồng bạc (cũng một lời nghị ấy, điều thứ 36).

Nếu giấy nợ mà viết vào trong một tờ tinh-chỉ không dính với số tiền làm trong tờ ấy, thì phải thừa trừ cho rõ cái số trội quá ấy là bao nhiêu mà phạt theo điều thứ 36 trên đây, song số tiền và ấy không dặng dưới một đồng bạc.

Còn như giấy nợ mà lại lấy giấy tinh-chỉ thể-lệ (làm đơn từ) mà làm, mà nếu tính cái số tiền làm trong tờ

chẳng quá với lệ định theo giấy tinh-chỉ làm giấy nợ, thì khỏi bị phạt và chỉ cả; duy khi nào tìm ra mà trội quá thì cứ theo trên đây lấy số trội ấy mà phạt cũng một lời-nghị ấy, đey thứ 38).

Những mảy đều vi-lệ phải có tờ kiết-chứng của các quan thị vụ cầu-chứng hay là các quan Tham-tiền Chủ-tính quá quyết.

Nếu người vi-lệ mà chịu đóng tiền và vạ tiền con niêm thiếu ấy, thì khỏi lập tờ kiết-chứng về điều vi phạm đó. Lời nghị ngày 13 Novembre (đều thứ 53).

CÁC VIÊN CHỨC ĐỀ MÃ THI-HÀNH

Những viên-chức trong các ti nhà-nước có lập thể với công pháp phạt trợ lực với số cầu-chứng mã trị tội các điều phạm trái lệ luật.

Khi gặp dạng một cái đơn-trang, van-khế chỉ mà không có gán cổ hay là gán mã sai luật, thì các viên-chức ấy phải tuân y thể lệ trong điều thứ 53 mà thi hành. Chẳng nó lại dạng lãnh một góc tư trong cái số tiền phạt và kẻ phạm trái lệ-luật ấy mà làm tiền bồi-khoản (cũng lời-nghị ấy điều thứ 55).

Nếu tờ-kiết-chứng lập ra mà của một viên-chức nào chẳng phải trong số cầu-chứng, thì viên-chức ấy hãy gởi tờ-kiết-chứng đó cho quan thị-vụ cầu-chứng nào gần chỗ và ở, dạng cho quan ấy ép thâu số con niêm thiếu và số tiền vạ (cũng trong lời-nghị ấy, điều thứ 55 và 56).

Cấm các quan quản-ly-van-khế, trưởng-tòa, lục-sự, phân-đoán và giao-xét thi-nghiệm không dạng lên án; cũng mấy sở nhà nước không dạng lập lời nghị-định cho giấy tờ nào, sổ sách nào hay là van-khế nào mà viết bằng giấy thường, không có gán con niêm, hoặc gán thiếu. Nếu vị nào làm trái lời này thì phải xuất tiền nhà ra mà thường tiền con niêm thiếu và đóng tiền vạ theo luật.

Chẳng có quan tòa nào hay là viên-chức nào dạng phép ký tên làm dấu mây trương giấy trong những sổ sách đã có luật (nợ phải gán con niêm mà nó chẳng gán hay là gán thiếu). Cũng lời nghị ấy điều thứ 30).

Khi gặp một tờ van-khế chỉ có luật buộc phải gán con niêm mà nó không gán chỉ hết hoặc gán thiếu, thì các quan tòa các quan phân-đoán, hoặc các vị giáo-xét thi-nghiệm phải lập tức dấy gán y m khế ấy nó số cầu-chứng mà đòi đóng tiền con niêm và tiền vạ cho ban hội.

Tại xứ clar-tóa lấy định bao các quan Tham-tiền và các viên-quan tung-chánh với clar-tón phải cầm-cầm cái mỗi lợi cho số kho-bạc, mà giữ gìn cho nhạc các thể-lệ mỗi nhạc trên đây và lấy dấy các quan đó cách thi-hành các điều ấy kể từ ngày này.

Nhưng vậy mà nếu các viên-quan ấy có rằng người vi-lệ là kẻ què-mùn không thông luật pháp sự ấy thường hay xảy đến cho những đơn Đem-quec ở xa thành thì bị phải cắt nghĩa cho nó hiệu mà dạy nó tuân theo lệ buộc. Cũng nhiên khi gặp điều vi phạm như mọi thể đề mà cái sửa. Ví dụ như gán con niêm sai chỗ, hoặc hủy con niêm không đúng theo thể-lệ, thì phải sửa lại dùm cho người ta, vì điều ấy cũng chẳng phải là lợi chỉ cho mỗi lợi số kho-bạc cũng là thất-thần.

Mà nếu khi nào các viên-quan ấy gặp nhằm mấy kẻ biết phép mà bo-thờ, hoặc lừa gian-tâm mà phạm trái lệ buộc, thì cáo khai hướng-lý, phải chiếu theo luật mà nhậm-rang ban-bừ.

A. SURMAY.

QUẢN HẠT HỘI ĐỒNG

Conseil Colonial

Trích-lược các đơn can-ách, dạng cho ban-bên-bang ra bả 1.

VỀ CÁC THÔNG-NGÔN TÒA

Ông Mên-bien-bất cách tuyên chọn các vị thông-ngôn bên Niê-ti, Ngai

nói rằng : có nhiều kẻ chẳng đủ sức mà lãnh phận dịch-diễn một cách cho rõ-ràng, nên hay làm hại cho nhiều kẻ đi thừa kiện. Ngồi xin với quan Thống-dốc hãy lập lệ-luật cho hằng-hữu về cách tuyển-chọn các Thống-ngôn cũng như các Học-tập thơ-kỹ vậy, phải chọn trong bọn đã đặng cấp bằng chung-học mà thôi.

Quan Thống-dốc tỏ rằng: lệ-luật về sự tuyển chọn ấy đã có từ năm 1905.

Ông Mên lại cho rằng các lệ-luật ấy là chưa đủ chỗ nhạc-nhiệm.

SỞ CANH-NÔNG VÀ THƯƠNG-MẠI

Một vị chuyên-biên Súc-vật Giám-quan

Nhà-nước phỏng định một số tiền 7.000 \$ mà làm tiền lương cho một vị chuyên-biên Súc vật Giám-quan. Hội nhánh đem trình các đều trước xin của quân-hạt hội-dồng trong năm 1908 và 1909 về sự lập viên-quan ấy, mà xin các nghị-viên bỏ thăm đặng định quyết việc gởi vào sở xuất mà lập cuộc đó. — Cả thấy đồng ưng.

Trường dạy Canh-nông

Trong bốn thảo sớ thảo xuất có ghi một khoản vị-quyết về sự lập một cái nhà trường dạy Canh-nông. Khoản ghi ấy là có ý tỏ rằng nhà nước muốn cho, y theo lời xin của quân-hạt hội-dồng năm ngoài làm.

Vậy nhà-nước đã dọn nghĩ cách phỏng lập trường ấy. Song chưa xong đặng, vì chánh-phủ quân-hạt chẳng này đặng mấy cái nhà của bên vô để dựng làm trường ấy.

Hội nhánh lại nói rằng trường ấy rất cần ích cho việc mở mang nông-vụ trong Nam-kỳ bên xin quân-hạt hội-dồng nãi xin một lần nữa về sự lập qui-điều cách lập trường ấy.

Lại trường Nữ-học-hiệu đã chủ ý sẽ dời đi chỗ khác, cho nên nhiều vị nghị-viên bên xin sẽ lập trường Canh-nông nơi trường Nữ-học-hiệu cũ đó, vì nhà trường ấy đã cận vườn thảo-mộc, cận các chỗ trong cây, lại cận vườn thí-nghiệm nữa.

Quan Thống-dốc Destenay bên nói: Chỗ cũ tưởng rằng khí dổi Nữ-học-hiệu về nhà cũ của Đức-cha rồi, thì sẽ lấy trường ấy mà làm trường Canh-nông đặng, vì trường ấy đã sở định rồi hề khí nào dổi Nữ-học-hiệu đi rồi, thì sẽ dọn trường Classe loup-Laubat phía Langsa về đó.

Cơ-khi Canh-nông

Hội nhánh cũng một ý với Chánh-phủ về cách chia tiền thưởng cho các cuộc thử cơ-khi Canh-nông. Còn về số tiền dự-định cho các phần thưởng ấy thì xin giữ mực 6 ngàn đồng đã định trong bốn thảo sớ thảo xuất đó chỗ tăng thêm nữa không đặng vì tiền đầu bốn đó chẳng dư đã chi. — Các nghị-viên đồng ưng theo.

SỞ SUM-LAM

Thí-nghiệm-lâm tại Trảng-bóm

Các khoản thuộc về sở Sum-lâm thì chẳng có trước xin chỉ cả. Duy có luận đặng về Thí-nghiệm-lâm tại Trảng-bóm đó mà thôi. Nhạc về Thí-nghiệm-lâm ấy là chốn đánh-dé cho sở Sum-lâm hồi năm 1903 đã thí-nghiệm nhiều đến hậu ích.

Khoảnh rừng này đặng ba trăm mẫu ở dài theo đường thiếp lộ Saigon-Khánh-Hòa các Kiềm-lâm đã làm nhiều đều rất hữu công.

Đã cất nhiều cái nhà rất có ích trong khoảnh rừng ấy, những nhà đó có một cái để cho người Kiềm-lâm Langsa ở, cũng là nhiều cái để cho mấy người coi việc Annam ở.

Lại thêm 11 ngàn thước đường xếp dọc xếp ngang trong rừng ấy rất tiện cho những kẻ làm việc trong sở coi chừng đầu cây và học cách thành mẫu cùng sức lớn cao của mỗi cây.

Đã tám năm trường sửa soạn rừng ấy tồn-phí rất nhiều.

Thủ-vật-y sanh

Ông Josselme trước xin thêm số Thủ-vật-y sanh : xưa nay có ba vị bây giờ

xin thêm cho đủ bảy, vì các nông-phủ hằng bị thủ vật chột nhiều mà trở nên khốn khổ. Lại xin lập trường mà dạy học-lập thủ-vật-y. Song nếu thêm 13 Thủ-vật-y sanh nữa thì tồn-phí rất nhiều cho nên lời xin của ông Josselme không cho đặng.

Ông Crémazy xin chừng nào người thi mỗi hạt phải mỗi cấp 13 Thủ-vật-y sanh Bốn-quốc. Các nghị-viên đồng ưng.

Về việc đi dịch Thủ-vật-y sanh các hạt phía Tây thì Quân hạt hội-dồng theo lời ông Dieu mà định rằng qua thầy ấy phải thường trú tại hạt Vĩnh-long.

Lời cang-dự của ông Minh

Ông Minh xin mở lời, bên khe nghị Y sớ về các việc đã làm cho đại Bốn-quốc biết ơn Nhà-nước Đại pháp Ông lại xin tại tỉnh-thành mỗi hạt phải có một vị Lương-y Langsa, và có cử Lương-y Annam cùng các ôn-bà ở ra ra cùng các chốn đồng đạo dân-sự.

Quan Thống-dốc Destenay rưng người chịu dự khen các quan Lương-y. Còn về lời xin ấy thì người nói rằng: Chẳng lâu chi đây mỗi hạt sẽ có một Lương-y Langsa. Chớ như về việc Lương-y Annam thì chánh-phủ đã tiền-liệu rồi cho nên mỗi giờ là trở ra Y học-Hà-nội đây. Quan Thống-dốc tưởng khí trong ít năm nữa sẽ Lương-y ấy sẽ đủ đặng.

Ông Trung bên tỏ rằng có một số tiền 5 ngàn đồng đã gởi vào sở xuất về khoản số phí cho quan Thống-quan Lương-y đi viếng các nơi. Ma quan ấy chẳng hề đi lo về việc hữu-ích này.

Quan Thống đốc bên nói rằng: Ấy cũng tại lời gởi vào sở mà đề là : « sớ-phủ của quan Thống-quan lương-y đi viếng các nơi » thì chẳng anh lý, vì ấy là tiền phụ-cấp cho quan Thống-quan lương-y về phận sự cai-quản y-sở. Song người cũng muốn quan ấy phải đi viếng các nơi mỗi đặng.

Nữ-học hiệu

Hội nhánh bên xin quân hạt hội-dồng hiệp với mình mà xin chức thiết-tho cai-trưởng cho bà đang cai nữ-học-viện đây. Vì chức thiết-tho ấy sẽ thêm quyền-hành cho bà có thể lo lắng đến tiền phát cho nhà trường. - Các nghị-viên đều ưng.

Hội nhánh lại xin dời Nữ-học-viện lập tức.

Quan Thống-độc nói rằng sự dời Nữ-học-viện về chỗ nhà Đúc-cha cũ thì đã nghĩ định rồi, song còn đợi lời phê-chác của về việc này nữa.

Nhà nuôi bệnh-don tại Cù-lao Rông

Hội nhánh to rằng những bệnh-don nuôi ở tại nhà trường Chợ-quán đang gởi đi Cù-lao Rông, thì thường hay để ở chung với các bệnh khác; đường ấy thì để cho nó lây bậy làm vì tại nhà-trường này, chúng có nhà riêng cho bệnh-don, làm cho các bệnh kia đều khỏi mà về sự chúng loan ấy. Bởi vậy hội-nhánh xin Nhà-trước hãy làm sao cho những bệnh-don gởi ở nơi nhà trường Chợ-quán đứng ở lâu ngày làm. Hoặc phải bớt những giấy tờ về cách gởi bệnh-don hoặc mỗi khi phải thuê cho mau rồi, đừng gởi đi cho chúng.

Lại nhà cất tại Cù-lao Rông cho hơn cái đó, thì đã cũ hư và ít làm, không đủ. Phải sửa lại mấy cái hư và phải cất thêm nữa, tùy theo số tiền trong số năm nay và năm tới. - Các nghị-viên đều ưng.

Trường dạy điều-dưỡng-học-sanh

Đã hai năm trước, quân-hạt hội-dồng có biện-hạt cách dạy chương-độ điều-dưỡng-học-sanh tại Chợ-quán. Nói rằng học nơi ấy thì học miêng không mà thôi, chớ không có tập làm cho quen; bởi ấy Hội-dồng lúc đó mới xin dời trường ấy và định mỗi nhà trường mỗi dạy lấy điều-dưỡng-học-sanh của mình mà thôi.

Từ đó trường Chợ-quán bên bãi và không có lập chỉ mà thôi-lại cả. Ấy là chúng phải thừa ý của Hội-dồng quân hạt đã tính như vậy đây, nên nay phải toan lo về điều ấy lại.

Thật các nhà trường mà chẳng có điều-dưỡng-học-sanh thì công việc không rồi dạng, cho nên hội-nhánh này cũng đồng ý với Quân-hạt hội-dồng hồi 2 năm trước đó, mà xin phải lập số ấy lại.

Ma họ muốn lập số ấy, thì phải gởi đến các nhà trường lớn như Chợ-quán, Vĩnh-hùng, Sóc-trang và Cánh-tho cho chữ điều-dưỡng-học-sanh đó phải và làm và học mỗi thao cho. Hội-nhánh chúng phải có ý lập số chương-độ điều-dưỡng-học-sanh lại, song muốn sao cho các điều-dưỡng-học-sanh cấp theo với các quan Trường-y phải biết rích bỏ, biết cho nông thuốc men mấy người bệnh, chớ đừng làm như một đũa để mà sai vặt của người bệnh vậy. Những điều-dưỡng-học-sanh mà thông thạo như vậy thì lúc nì đang thiếu, cho nên công việc trong các nhà trường đều khó lòng làm.

Hội nhánh tưởng khi dự định chừng 3 ngàn đồng bạc cũng đủ cho nhà trường Chợ-quán dùng về cuộc ấy rồi. Cách dạy và làm và học đó sẽ phải cho quan thầy Annam, cho Thống-quân điều-dưỡng-quan Langsa và cho người bao chẻ thuốc lập dạy. Mấy người ấy sẽ lãnh thêm một phần tiền phụ cấp về công dạy đó, số tiền phụ cấp ấy tính chung chừng 1000S. Lại phải dự định thêm 2000S về tiền nuôi cấp II đưa học trò, cứ mỗi đứa một tháng là 15S, 7S cơm nước và 8S làm nguyệt-lỗng.

Số 3000S mà xấp xỉ mỗi niên về cuộc ấy thì chúng phải là nhiều chi vì trường Chương-độ điều-dưỡng-học-sanh trước trước mỗi niên tốn phí ước 11.000S.

Các Nghị-viên đều ưng vậy đều này.

GIÀO-GIỤC SỐ

Người coi sóc trong Nữ-học-hiệu

Hội nhánh xin Quân-hạt Hội-dồng hãy xin lại cái điều đã ước hơn mấy lần rồi về sự chẳng bắt mấy chi coi sóc trong Nữ-học-viện thối-tiền cơm mấy bữa ăn trong trường vì mấy người coi sóc trong trường Chasse-loup-Laubat chẳng hề có thối-tiền cơm mấy bữa ấy, sao bên này lại bắt thối. Hội-dồng liền ưng chịu.

Dạy may

Hội nhánh nhắc lại lời của Thành-phổ hội-dồng mới xin về sự lập một lớp dạy may trong trường Nữ-học-hiệu. Theo cái tô-phúc của hội nhánh thì nói rằng Hội-dồng thành phố xin điều ấy là do theo ý muốn của cha-mẹ học trò đó.

Lại họ cũng muốn cho con cái họ học cách nấu ăn nữa cho nên hội-nhánh xin lập lớp dạy nấu ăn.

Một số tiền dự định chừng 1.000S có khi cũng đủ mà lập hai lớp ấy, vậy hội-nhánh xin hãy thêm vào một khoản trong số xuất như vậy.

Lập nội-tro-giáo cho Nữ-học-viện (cát, may và nấu-ăn). 1.000S

Quan Thống-độc bên cái nghĩa rằng có thể lập hai lớp ấy, mà khỏi dự-định thêm như lời của hội xin ấy mà chỉ, cho nên khi nghe quan Thống-độc cái nghĩa rành rồi thì hội bên bãi lời xin

Phe người làm việc Bồn-quốc

Số Giáo-giục là số chưa lập chức cao-dâng cho phe người Bồn-quốc. Bên Thương-tho, bên sở Thương-chánh, sở Tạo-tác, sở Điện-tin, văn-văn... đều có lập cao-dâng rồi. Còn sở Giáo-giục thì chưa có, làm cho hai đều lợi ích của các giáo-sư cùng của các trường tổng và trường làng. Vì các trường này chẳng có ai đi kiểm-xét, hoặc là chẳng kiểm-xét cho thường-dạng. Bởi ấy phải lập thêm bậc Đốc-biên cho từ này mới phải. Chánh-phủ

đã đem vào đường ấy mà phải ra trong một ít giờ mấy vị giáo sư quyền làm Đốc-biên các trường làng và trường tổng rồi. Vì vậy hội-nhánh nay xin phải lập một học Đốc-biên Bôn-quốc đang rải ra cho cùng trong các hạt. Cả thầy đồng ưng.

Vật thực của học-trò

Nếu nhà-nước mướn người mà lo lấy việc cơm nước cho học trò trong trường Chasseloup Laubat thì sẽ có thể mà kiếm được hơn là đầu già mà giao cho một người nào lĩnh soát. Hội-nhánh bên xin nhà nước hãy tiếp kiệm cho trường Classe-loup Laubat. Cả thầy đồng ưng.

Trường Bá-nghê

Sánh với năm 1912 thì số tiền dự định nơi đoạn thứ XXXI, khoản thứ 13 và 14 sẽ hết hết 750 s.

Số bớt này là số dự định cho việc mua đồ khi cũ hết 700 s và 50 s nữa để mua than củi, như vậy thì qua năm 1913 trường Bá-nghê sẽ thiếu những đồ cần kíp mà dùng. Bởi vậy Hội-nhánh xin dự định lại 750 s đó. - Cả thầy đồng ưng.

Sánh với số dự định năm nay thì số người làm công theo học Đốc-biên đã bớt hết một người làm cho kiệm đang 111 s.

Nhưng muốn cho trường ấy dạy dỗ bình thường như xưa nay thì hội-nhánh xin qua năm 1913 cũng phải giữ y số người ấy, vậy phải thêm vào 111 s nữa mỗi đ. - Cả thầy đồng ưng.

VAN-QUỐC-TÂN-VĂN
(*Telegrammes Havas*)

Đức-quốc. - Mọi khám mìn than ở Thüringen tại thành Barchun nó kém nó chỉ hết 194 người thợ khai-khoan.

Haiti. - Đức giám quốc Haiti bị những thuốc đạn trừ đười-ươi làm nó hư đến đại mà thối.

Có kẻ tưởng khi sự nổ đến-dại đây là tại phe đảng Puromit mà ra.

Kinh Suez. - Tiền thuê qua lại kinh Suez nay mới bớt xuống 50 centimes nữa.

Dại pháp. - Thừa tướng Poincare của Đại pháp xưa vào đến bên Balliague gặp đoàn chiến-thuyền của Đức-quốc đang 1 chiếc đại chiến-thuyền và nhiều chiến-thuyền nhỏ đũa chao mừng từ tế.

Khi người đến thanh Kroustaat thuộc về Nga-quốc thì có các quan tiếp rước, đến khi tới tại Thành-hố đảo đảo, là đó thành Nga bị tử thì có quan Ngoại-vụ bộ Thượng-thor cùng các quan nghinh tiếp.

Người ta tiếp đãi người một cách trong hươ; người có chuyện vẫn bán-tính với Thừa-trưởng Nga và quan Ngoại-vụ bộ Thượng-thor.

Người lái cô đi xuống cái trái-tả lớn tại Krasnodsko trong ấy có sáu muôn binh, người cũng xem cuộc trận binh tại đó rất nên cả thế.

Theo tờ phướn hai nước thì nói sự bán-tính ấy là về việc khai cái hải-hiệp Dardanelles hoặc về việc xây tiền mà tu đạo chiến-thuyền Nga-từ-lại.

Trung-quốc. Trung-lực đã chọn ông Bri-sard là quan võ của Langsu đã sai qua điều binh cho Tàu và quan Đốc-binh Langsu tại Thiên-tam mà luyện tập các đạo binh trong nước.

Đất động. Đất động nhằm chính giữa hai thành bên này thì thana Constantinople bên kia thì thành Andrinople; đồng-gần nửa phước đông hồ. Phòng nước có 1200 người đã thối, và 15000 người không nhà cửa chi mà ở hết.

Đông-dương. Lễ nghị ngày 13 Mars lập đều-lễ về sự làm nghề đơn thuốc hút trong Đông-dương này Chánh-phủ đã cử thành chi-du rồi.

HƯƠNG TRUYỀN

(*Echos*)

Nhà hàng để che đôn bà vào tá tút mà thối. Nhà hàng này lập tại bên Thế-giải Mỹ-Americque, Cái lâu kia hai naroi làm tăng, đến thuộc về cả nhà hàng Mac Alpin.

Từng thứ tư trong lâu ấy sẽ để cho đôn bà vào mà ta tút mà thối. Ấy quả là một cái nhà hàng nhỏ lập trong một cái nhà hàng lớn, chứ chẳng phải như một trong lâu kia riêng vậy đâu. Trong từng lâu ấy được 60 cái phòng ngủ và phòng rộng, có chỗ tắm, chỗ rửa mặt, phòng an, phòng khách, văn-văn. Lại sẽ

có một bon nữ nhạc ca xan và những người đôn đẹp trong lâu đều là đôn bà con gái hết thầy.

Con trên từng thứ 20 thì có hồ tắm và chỗ tập quờn, trong mỗi ngày đều đang lên do một hai giờ mà tắm, hoặc tập thể thao mà chơi cho vui.

Nay lập xe lửa cho đôn bà đi riêng, tập hội riêng cho đôn bà, lập nhà hàng cho đôn bà ở riêng.... Còn vậy chớ chúng nó mà lập thành phố riêng cho đôn bà nữa đang để cho đôn ông lâu lâu đến chơi cho vui như người khách vậy?

Loài vật bị đại sông. Vậy chớ loài vật có bị đại sông hay không?

Trừ ra con gấu ở thuộc về băng-hải châu, biết đại sông, là vì nó hay ngồi trên những cục nước đá sông đánh đũa qua đũa lại đũa quen rồi. Còn những thú khác, hoặc ít hoặc nhiều, cũng đều đại sông hết. Như con bò không biết đại sông chỉ cho mây. Con con girafe hình dạng cao lớn vì s. trọng-lượng của nó ở hều, nếu sông lụt, lụt lội, thì nó phải nhào qua nhào lại, nhưng vậy vì trong mình nó có thiếu cho nào đó cho nên nó bị đại sông chut đũa mà thối. Con ngựa thiết lấy lam vỏ phướn vì có khi bị đại sông mà chết, con khỉ bị bị đại sông thì cũng đau đôn như trẻ em thơ vậy, mà cũng may vì có thuốc trị; lấy một củ hành cho nó an thì hết.

Còn phần con cạp thiết dị thường, đại sông hơn các thú khác, nó gặm hết kẹo nghe rất thấm thiết, nó lấy can quào bung, và chảy nước mắt ra luôn luôn.

Con voi thì ít bị đại sông hơn, mà hệ đôn đôn chúng nao thì nó cũng hiền hậu chừng này; nó để cho coi mạch từ Ý xã khi cho nó uống 2 litres rượu whisky rồi thì nó mạnh lại như thường.

Vậy thì chúng ta cũng chẳng nên buồn, không phải một mình chúng ta bị đại sông mà thôi đâu....

Những trò nào có chi thì bị đuổi ra khỏi trường. - Những người nào có chi thì là một người rất hiếm nghèo.

Trò nào có chi thì chúng nên cho vào lớp mà học.

Ấy là lời luận của quan hrong-y ở tại thành Font-Beauhy phòng-ráo gọi đến Thái-y-viện và có ăn hành vào sách *kỹ sanh trịnh* là loại trịnh ăn gọi nằm như.

Quan hrong-y này có thí nghiệm biết rõ con chi nó làm cho người ta phải mang bệnh nhảm con mắt mà sau chớm sau mây trong tròng.

Trong một trạm đũa dau con mắt thì 98 đũa bị chỉ mà ra. Con gái bị nhiều hơn con trai, đũa ở đó bị nhiều hơn đũa ở sạch.

Bởi vậy cho nên phải rằng bắt chỉ cho con, kéo mà sanh ra binh nhậm mắt khó lòng.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc Taux de la piastre

| AOUT | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
|---------------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| Hàng bạc Đông-Dương | fr 2.51 | fr 2.52 | fr 2.52 | fr 2.52 | fr 2.51 | fr 2.51 | fr 2.50 |
| Hàng đồng-kồng | | | | | | | |
| Shanghai | 1.51 | 2.52 | 2.52 | 2.52 | 2.51 | 2.51 | 2.50 |
| Hàng chartered | | | | | | | |
| Ban | 2.51 | 2.52 | 2.52 | 2.52 | 2.51 | 2.51 | 2.50 |
| Kho-Nhà-nước | 2.51 | 2.50 | 2.50 | 2.50 | 2.50 | 2.50 | 2.50 |
| Giá lúa | \$ 1.85 | \$ 1.85 | \$ 1.85 | \$ 1.85 | \$ 1.85 | \$ 1.85 | \$ 1.85 |

Bồn-quản mới mắng tin rằng M. Nguyễn-hà-Lý làm việc tại hãng Dumarest Saigon mới các cựu học trò trường Chasseloup-Laubat đang lập hội liên hữu, ngõ hầu tạo một Tam-thảo-viên.

Hội này chủ : 1° là huyện-tập mỗi tiếng Langsa cho rành-rẻ và hùa tiếng ấy ra cũng khắp trong người hồn-quốc.

2° là cho dựng lo lễ tân hồ van minh kim thời mà chẳng thất phát trong việc giữ thời phép tiên-nhơn lưu truyền, và dùng cách thể mà luân-cải tinh-tử của người Langsa trong cõi Nam-kỳ.

3° là cho cải nghĩa đồng song ngày xưa để liên lạc với nhau và cho liên lạc lâu dài cũng là trọng ý trọng ý nhau trong lúc sa cơ suy sụp, sau hết lấy lời lành mà diễn thuyết nhau.

Bồn-quản tưởng các cựu học-sĩ khi nghe lời khuyến dụ này ắt sẽ hân-hoan mà hội hiệp chẳng sai.

Điều lệ chẳng lấy huộc chỉ nạng nề đục có một điều là mỗi vị nào mà vào hội, thì góp mỗi tháng 0\$30, còn các trò đang học ở trường thì góp mỗi tháng 0\$20. Khi xin vào hội phải đóng 1\$00 trước ấy là về phần học trò cựu, còn các trò đang học thì đóng 0\$50.

Tưởng ít lâu hội này sẽ thành tựu. Bồn-quản chúc cho hội mới này dạng mau mau đặc kỳ sẽ nguyên và xin Bồn-hội chờ khắu tiền tiếng Annam cũng phải lo lập rên vậy.

CHỢ-LỚN
 Việc đại đàm của một hương-chức làng. - Hôm ngày mồng 3 rằm mồng 4 aout này, lối mười giờ tối, có họ

phí từ Annam và Chèo Nam lang vào phủ nhà thì Mau ở xóm Mỹ-tân, làng Phú-dinh, hạt Chợ-lớn, Song may cho thị Mau kịp thoát ngả hầu chạy ra ngoài mà la làng. Những đàn tuần do ban đêm chạy đến tiếp cứu, mà bị quan hoàng phát ít mũi súng bắn tháo lui. Chẳng có ông hội-dồng. ở Phú-lam đang giặc điệp nghe tiếng súng bắn chạy tới rượt theo quân ấy chẳng sợ chỉ cả. Chẳng ít phút đồng-hồ thì bắt được một tên Annam, Lai già Chèo đàn về nạp cho tòa trị tội.

SỞ KIẾN LƯỢC ĐỒNG

Hôm quản-hạt hội-dồng mới mở hội là ngày 26 juillet 1912 thì quan Thống-dốc Destenay có đọc một bài diễn-thuyết. Bồn-quản bên với và dịch ra chữ quốc-âm mà ấn-hành vào tờ Lục-tinh-tân-van cũng là in ra từ miệng như yết-thị mà gọi cũng cho các quan Tham-biên dạng có đàn rai ra trong hạt cho nhơn dân hiểu. Việc ấy đã làm hôm 1° aout rồi.

Nay đến bữa 13 aout là ngày hội ông Dương-van-Mên bên đứng giữa hội xin dịch lời diễn-thuyết ấy mà gọi cũng trong các hạt đang đàn rai trong các làng cho nhơn dân rõ.

Thật ta cũng lấy làm hân-hỷ vì sở kiến của M. Mên với ta lược đồng là đầu chỉ tổ hai ta hiền thảo lòng dân vậy.

LỜI ƯỚC XIN CỦA HỘI-ĐỒNG QUẢN-HẠT

Les vœux émis par le Conseil colonial en 1911

Ước xin lập trường dạy Canh-nông
 Chánh-phủ quản-hạt đã có thương-ngủ với các xã-chức dạng mà mùa mấy cái nhà thờ về sở quân-dốc bình-hương tại trong thôn-mộc-viên.

Các nhà ấy để dọn làm trường dạy canh-nông rất tốt. Song theo cái cách ban của bên vô-tử thì làm cho Chánh-phủ quản-hạt không mua được. Tuy vậy mặc dầu chờ Nhà-nước cũng còn đang lo làng mà lập trường ấy cho

đang và nên tiền bạc dư, thì chẳng lau chỉ dạy Nhà-nước sẽ làm cho tại cho nhơn dân quanh hạt học đàng.

Ước xin 1 thêm số thừa sai 2 sửa các quan huyện-cư.

Chánh-phủ chẳng hề bỏ qua hai đến này. Là hai đến chẳng ít tình huống rất tốt đến cho đàng. Song phải tru-nghị chánh-châu kỳ-cam, vì ấy là sự rất trong cho xứ này. Nhà-nước đàng suy xét-sao cho đàng bằng toàn, lại đàng lại về nhơn dân sẽ gọi cho thương-ti mà xin.

Ước xin cho con trẻ hồn-quốc vào học trường Chasseloup-Laubat phủ bên Langsa.

Vì nhơn dân theo lời ước xin này, nên chánh-phủ quản-hạt mới cho thứ 15 đi con trai vào trường Chasseloup-Laubat phủ bên Langsa và cho đến con gái vào học trường con gái Langsa. Nhưng có dự chế cho nhơn dân phòng cho học trò hồn-quốc vào các trường. Muốn vậy mà tuy số đàng cho 10 đàng con gái vào trường, cho Nhà-nước mới đàng có hạn cứ đàng xin nhập trường và học.

Ước xin lập kho trong hạt trong lang.

Đã có một tờ châu-trị ngày 19 fevrier 1912 gọi cho các quan chức tỉnh mà đây các quan này phải đem xin ấy cho. Hộ-dồng ở hạt xét và hội-dồng các lang thương-ngủ.

Vậy có nhơn mới không nên lập kho trong hạt này. Vì nếu rằng xây đi hết ấy là một cuộc rất lớn tiền đàng cho trong và này hay là học phương Tây công vậy. Nhưng nếu nên xin cho cho rõ cái ngôn chữ trong-tên thì chánh-phủ mới rằng giúp đỡ nhơn trong việc công mà thôi, mà phải vì quan trọng việc từ theo cho nhơn riêng của một người mà. Vì lại đã biết rằng người lập hội xin ấy chẳng ý đợi song phải để những cuộc nhơn thể, vì họ nhơn chôn thôn đến phòng-hóa, ắt nó sẽ nhơn dạy mà dân hàng lại chẳng lo việc quay và dùng tiền công-nhờ trong lang mà xã phủ làm cho rất cuộc rồi, thì thành ra một loại giục lòng. Bên-nhạc cho nhơn dân mà phủ xã công-nhờ cho tận tuyệt. Ấy là bởi em nhơn người hồn-quốc thì thừa thời vụ đã làm đã.

Và người hay lời ước xin ấy là chủ ý muốn lập một cuộc giúp đỡ chúng trong các lang. Vậy cuộc giúp đỡ này trước khi Nhà-nước Đại-pháp qua cái-trí thì đã có rồi và từ ngày

va những người
 đơn bà con gai
 cô hồ tắm và
 đều đang lên
 tập thể thảo
 đi riêng, lập
 hàng cho
 chứng nào
 đơn bà nữa
 đến chọn cầu
 Vây chớ loại
 bang-hải chẳng
 người trên những
 qua đưa lại đã
 khác, học ít,
 sang hết. Như
 chỉ cho mấy
 vào lớn vì sự
 nên song như
 pháp nhào lại,
 có thiếu cho
 nhơn chút đình
 làm vô phước
 t, con khí ho
 nhơn trẻ ấu
 thuốc trị lấy
 hết.
 thương, đại
 găm hết kêu
 nhơn quỏ bụng
 n.
 m, mảhê đau
 ền hậu chứng
 y xã khí cho
 y rồi thì nó
 g, nên buồn,
 ta bị đại song
 thì bị đuổi
 người nào có
 chèo,
 cho vào lớp
 y ở tại thành
 n. Thái-y-viên
 trịnh là loài
 m biết rõ con
 g bình nhậm
 y trong trong.

19 mai 1909 thì đã có một lời-nghị nói về điều ấy, là bảo các làng hãy đem vào sổ thôn-xuất một số tiền dùng giúp các người thôn-thiếu, chịu tiền nhà-thương cho kẻ nghèo-nạn, giúp các cuộc làm phước. Nhưng số tiền này trong các điều ấy cũng là nhiều chỗ có phần ít đau; ví như trong hạt Mỹtho thì số ấy có trên 12 ngàn 500 nguyên bạc. Vậy hãy dặn bảo các Tham-biên phải nhắc-nhờ các làng trong các điều này-phí mà giúp trợ cho nhơn dân tựa theo tiền làng nhiều ít và y theo lối dân-bào.

Lời xin bỏ điều tội-lạ đến người diên-chủ về sự bất-rượu-lâu.

Lời rước xin này Chánh-phủ quân-hạt đã trả-nghĩ và đã thương-nghĩ với các quan Chư-tỉnh và sở Thương-chánh. Thủ-sở Thương-chánh trả lời rằng: Điều thứ 95 trong loi nghị ngày 20 décembre 1912, đã thi-hành theo lời rước xin của quân-hạt hội-dồng đã lâu rồi; những điều-chủ bị can-hệ là khi nào chúng nó thủ tội, hoặc là có bằng-cớ chắc-chắn trong lúc bất-rượu chúng nó có tội cả.

TRUNG QUỐC TÂN VĂN

(Nouvelles de Chine)

Tuy Thượng-nghị-Viên đã chọn chức Thừa-trưởng khác mà thế cho Dương-thiệu-Nghị, song trong Chánh-phủ chẳng được an-lâm. Quan Thừa-trưởng mới đại danh là Lạc-trung Tường 10 tuổi có vợ Ngoại-quốc. Khi trước có qua Thái-tây mà ăn học, như là nước Langsa nước Belgique và nước Hoa-lang. Người có thay mặt cho Trung-aoa, đến hội nơi Vàng-quốc công-dồng tại thành La Haye; thiên hạ cho ngài là người dùng bạc văn-chương, lão thông tiếng Langsa, cùng là người thời thế của Cộng-hòa-trung-quốc. Song quý thể ngài chẳng được khương cường cho lắm. Từ ngày ngài lãnh chức Thừa-trưởng đến nay mà lolạp Thượng-thor các bộ chưa xong.

Bởi ấy quyền-thế về một tay Viên-thể-Khải tóm thâu. Nếu sự tề này chẳng dứt thì rất bực-y Viên-thể-Khải

là người mong long gồm thâu chuyên trị. Ngài sẽ dùng dịp này mà sắp-đặt cho thành tựu ý riêng của mình.

Ngặt vì thôn thiếu tiền bạc, chờ bề quyền-thế cũng đã sẵn trong tay.

Người ta đồn rằng: nội trong Trung-quốc phe đảng mạnh-mẽ thì có chừng 2.000 người trở lại. Trong đàn ấy có kẻ tham lam, ham hố khổ làm cho bằng lòng, mà cũng có nhiều người coi vợi dễ dãi.

Nếu các nước liệt-cường bằng lòng cho Viên-thể-Khải mượn 10 triệu quan tiền, mà không nài sự kiểm duyệt sổ-sách thì chắc ngài sẽ dọc ngân hoảng-vô để như trở tay.

Bây giờ mới thấy rõ sự các quan bên Tàu mà chẳng cho Ngoại-quốc quyền kiểm duyệt sổ sách là có ý muốn xa xỉ của công cho dễ.

Từ ngày Dương-thiệu-Nghị giải-tố hồi hương, thì có nhiều người đầu cáo ngài về việc vay bạc mà lung nhủ. Vay 12 triệu, mà ngài lấy hết 2 triệu 10 muôn đồng về phần ngài, còn bao nhiêu thì chia cho phe đảng, trong ấy cũng có Tôn-Văn đậm hơn.

Phe mạnh mẽ khi trước nay đang bị thiên-hạ dị nghị.

Khi trước trong lúc còn Đế-quyền hệ Đồ-sát-Viên mà cáo quan náo nhảm, tức thì Hoàng-dế hạ chiếu giao cho 1 quan Đại-thần nạo đồ tra xét cho phân minh rồi thương số. Thượng-thượng thấy chàng hệ khi nào các quan hà-lạm bị cáo mà mang tội chi, vì họ hay che chở cho nhau.

Bởi ấy nên Viên-thể-Khải nay cũng còn giữ theo thói cũ, bên hạ chiếu rửa nhục cho Tôn-Văn tạc khên Tôn-Văn là người tề-thể-an-bang.

Kỹ xét thì bên Trung-quốc xưa sao say vậy, chẳng có cái lương được là bao nhiêu; nên dân cho ai nói điều chi, hoặc đồn việc chi, cho khá tin vói, vì nay bên Trung-quốc việc Chánh-trị lỗi thời, tiền bạc khien n khuyết, thiên hạ đảo huyền.

Chàng chầy thì kiếp chi cho l các nước liệt-cường ra tay một nửa mà trừ loạn giùm cho Trung-quốc, như khi trước vậy. Song luận cho chi lý, thì sự loạn bên này nay cũng chẳng lấy chi làm. Khi trước cũng vậy, bây giờ cũng vậy. Nếu Chánh-phủ mà kiếm đâu đồ được, thì có lẽ chịu đựng tháng dài năm được, cũng như trước khi khi-sở nhà Thanh gần bị. Người luận thế này kẻ luận khác, chờ đến thiệt sự chẳng tha luận đến.

Nhơn trong các tỉnh gọi tiền lần đến thì sự khôn-bản lần lần dứt. Mà có người ta đồn rằng: Sự ếp n cần tiền cho dân phải chịu, thì lãnh lấy làm bất bình. Bởi ấy Viên-thể-Khải hạ chiếu nghiêm c trong các tỉnh chẳng được làm bằng lòng dân, một phải kiếm thế b phục bá tánh cho họ thuận tình d bạc đến đồng vào kho thì hay h

Ngài tại quê trách các quan b phủ sao đi much lòng dân thời q và ngài phán rằng: Nếu làm nạo d lòng dân mà sinh loạn ra, thì ngư gia bình trong tội.

Có tờ chạy đến Bắc kinh nói rai Hội-dồng-Minh, tại Thượng-hải nh hôm ngày 30 Jun nay mà Tôn Văn vàng mặt, có một mình Huy Hưng đứng diễn-thuyết rằng: P Hội-dồng-minh-hội không có lòng ng cần trong sự phong Lạc-trung-Tu lên làm Thừa-trưởng, mà phe Đôn minh-Hội chẳng chịu theo phe Chấn phủ nữa, mà sẽ chiếm nghiêm c việc Chánh-phủ làm.

Huỳnh-Hung lại luận phải thiết là một cái trường đề dạy các quan các cải trị cùng cách lập luật trong nước, vì có nhiều tờ báo-chương xi việc ấy.

Người ta đồn rằng: Tại Thanh-kim Quan Đê-dốc và 869 người lính hoi trước loạn đó, nay đã bị bãi hết hoi

ngày 30 Jun, mỗi tên lính được một thăng lương, còn các quan người thì 100 lượng, người thì 200 lượng.

NÔNG BÔ LỰC THUYẾT

Causerie agricole tiếp theo

Hôm tuần rồi ăn-công để cải hình số 2 ngược đầu, nay Bồn-quán ăn hành lại dạng chữ khản quan để xem mà hiểu việc cơ xảo cái máy đập lúa của quan Đốc-phủ Xứng.

Chau cầu hương mạnh giới, hôm trước chau có hứa với cầu gói thơ cho quan Đốc-phủ Xứng mà xin ông một cái hình máy đập lúa. Nay mới đi gói lá rồi, nên chau đem quí cái hình cho cầu hiểu

Chà chà! Cầu lấy làm cảm ơn chau, có lòng với cầu hết sức. Dầu ná, chau đưa hình ấy cho cầu coi. Cầu ngỡ dữ bề, làm như có hai cây trúc đồng rang cùng từ phía trái có trâu mang ạch kéo. Xin chau cắt nghĩa cho rõ thứ cái cầu này này nó có liên dụng hay không.

Đa, thưa cầu, xin xem cho rõ: Chín giữa có một cây trụ tròn cam cứng xuống đất, trụ ấy bề kính tám một tấc rưỡi langsa. Hai bên có hai cây trúc nổi đầu vào khoen trụ, mỗi đầu có trụ bôn-lon vào cái dĩa gỗ tròn theo trụ, khối mặt dĩa chừng 8 tấc. Hai cái trúc ấy có á như giữ trục thường, mỗi đầu trúc có 1 cặp trâu kéo đi vòng cây trụ. Mỗi cây trúc bề dài 5 thước rưỡi langsa, dẻo bẻ giác làm bằng cam xe 2 tấc langsa. Kính làm mỗi mặt có đồng rang, rang ấy dẻo chừng 1 góc, bề cao 6 tấc, bengan mỗi mặt vuông 1 tấc, thực luôn qua mình trụ là đầu hải hên

Cây trụ đứng tròn và mấy cái rang thì bằng cam-xe, còn các chỗ khác thì bằng sáo. Mấy cái rang ấy cũng là để dõ, để thay.

Khi cầm trụ rồi thì lấy lúa bỏ sắp tròn vòng theo trụ trên sân, đầu đó cho đều dặng, giây bề cao chừng 8 tấc langsa.

Mỗi lần sắp lúa như vậy thì phải 832 bó da 110 gia lúa hột

Hai đầu có hai cặp trâu, khối sư đi, hai cây trúc nó quay xung quanh trụ, quay tròn mà đập đầu rang xuống mấy bó lúa, đập rồi mạnh mà trục không có vòng, làm cho lúa hột phải rụng. Đi được 10 vòng thì mới trùn rơm đã nhà hết hột.

Đi được 1 giờ đồng hồ thì bề cao lúa bỏ đầu xuống còn có 5 tấc langsa, gần hết phần nửa lúa hột đã rụng, chung tuốt xuống tam sát mặt đất, bề cao được chừng 3 tấc langsa. Mỗi coi thì tương lúa còn dính trong gié, mà khi rờ tay đến thì bèn rụng rạo.

Ông Đốc-phủ-Xứng nói rằng: Trong bốn giờ đồng hồ, dùng 2 cặp trâu, hai người coi trâu và hai người xới lúa thì đập được một ngàn bó, mà như dùng trâu đập lúa cách thường như xưa nay cũng được như vậy. Song trâu nó hay đau chừn, còn cái máy này tuy rang hay mòn mà trâu khỏi đau chừn, vì nó đi ngoài đất bằng, không có đập trên lúa bó và trong con nó đi dầu cho nó có ra có dãi thì không có làm cho đỡ lúa hột. Và lại khi mang ạch mà kéo trục thì nó không an lúa được như khi trâu đập cách thường đó.

Nếu khi nào lúa thiệt khô và trâu làm quen rồi thì trong hai giờ đồng hồ, cũng đập được 1 ngàn bó, mà trâu tra làm chừn hơn ban ngày vì nó ít tra nắng.

Trong con trâu nó đương kéo trục mà đập lúa, thì lần mình châm lúa bó thêm được, khối cam gì ngừng trâu lại, thêm như vậy cho đủ một ngàn rưỡi bó thì thôi.

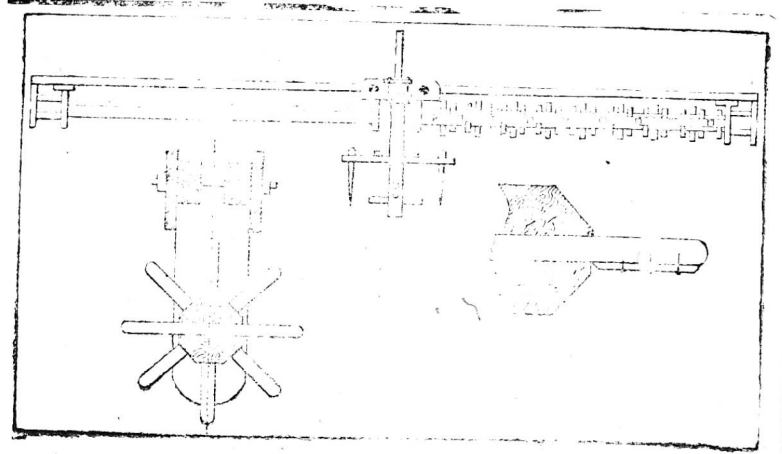
Coi với cái máy của ông Đốc-phủ-Xứng này rất phương tiện hơn là dùng trâu đập lúa, còn như biết chế biến thêm chút chừn nữa thì lại càng hay lắm.

Không biết ông có làm mà bán hay không và bán giá mấy một cái.

Đều ấy chau không biết mà có nghe ông nói chừng nào ông lập máy đập ấy ra mà bán thì sẽ bán mỗi cái 200 đồng sắp lên. Thưa cầu, chau xin kiểu đi về dựng đũa, tuần sau sẽ nói qua việc khác cho cầu nghe.

— A, chau về mạnh giới, merci Monsieur Béc-vát. NHA-QUÊ.

Lần lần Bồn-quán sẽ luận qua các máy để làm ruộng, làm rẫy, làm vườn



can bình giảm thuyên, thì bỏ thêm một chút bánh mì vào sữa cũng vô hại. Lần lần thêm bánh và lần lần dừng vật thực nhẹ nhàng.
Sữa tươi mỗi ngày, hoặc để ngoài lửa thì mau tiêu hóa hơn sữa nấu, mà cũng có chỗ luận khác là sữa nấu mau tiêu hơn sữa tươi.

KIM-VÂN-KIỀU GIẢI NGHĨA
TÂN TRUYỆN *Tiếp theo*
(Poème de Kim-Vân-Kiều)

459 Xe châu đứng bánh cửa ngõ, (a)
460 Rèm trong đã thấy một người bước ra.
461 Thoát trông lét-lét màu da,
462 Ấn chỉ cao lồi đầy đã làm sao.
463 Trước xe hôn-hở han chào,
464 Vung lối nâng mỗi bước vào tận nơi.
465 Bên thì mấy á mây ngời, b
466 Bên thì ngời bốn nam người lang chơi. (c)
467 Giữa thì hương nên hẳn lối,
468 (Trên treo một trượng trắng đôi lông mây,
469 *Lân-xanh quen lối xưa nay,*
470 *Nghề này thì lấy ông này Tiên-Sư,*
471 *Hương hôm hoa sớm phương-thờ,*
472 *Cổ nào xâu vĩa có thưa mỗi hàng,*
473 *Cởi xiêm lót áo chân-chuồng,*
474 *Trước thần sẽ nguyện mừng hương-lâm*
475 *Nềm hoa lót dưới chiếu nằm, [thâm.]*
476 *Bướm-ong bay lại âm âm từ rì,*
477 *Kiền cộn ngơ ngần biết gì,*
478 *Cứ lối lay xuống mũ thì khấn ngay :*
479 *Cửa hàng buôn bán cho may,*
480 *Đêm đêm hôn-thực, Gh ngày ngày người*
481 *Muôn ngàn người thấy cũng yên, [hiên.] d*
482 *Xôn-xao anh-ên đập đư trước-mái,*
483 *Tỉnh ông vach là thơ hải,*
484 *Đưa người cửa trước trước người cửa sau.*

(159) Khi Mã-giảm-Sanh về đến nhà tại Lâm-thanh gừm xe nơi trước cửa, thì có một người đờn bà trong nhà bước ra mừng rỡ.
(160) Khiên liếc xem thấy người nước da coi lét lét, diện mạo cộc cằn, hình tướng rất nên cao lớn
(161) Trước xe chào hỏi và mời vào nhà một cách rất vui vẻ. Khiên vung lối liền đi theo mà vào, chớ cũng chưa biết người ấy tên Tú-Bà, là vợ của Giám-Sanh.

(162) Khi Kiều vô đến nhà, thấy có hai ba cô đang ngồi chơi, mà cô nào cũng đánh phấn thoa son, cạo gọt chàng mây tóc con coi sát lêm. Còn một bên thì ngồi bốn nam cậu, quần áo nhon nha, mà coi bộ người an chơi thông thạo, chẳng phải mặt làm an.

(163) Ở giữa nhà có vóng một cái bàn nghiêm trang hương lửa, trên thờ bức tượng một vị thần chàng mây trắng.

(164) Tục thường nói chôn Lân-xanh hay thờ thần *Bach-mi* là tổ trong nghề ấy.

(165) Ban ngày thì bóng hoa cũng kiến, tối lại hương-lửa phượng thờ, hàng cô nào có vô duyên bạc phận, ít mỗi thừa hàng, thì vãng vãi sẽ liền ứng nghiệm.

(166) Song cách cúng kiến rất kỳ ! cõi xiêm lót áo trần truồng, đứng trước bàn nhang đèn mà nguyện.

(167) rồi lấy bông cũng đó lót dưới chiếu mà nằm, thì bướm ong qua lại dập diều, rộn rục ngựa xe đưa trước.

(168) Khiên lúc vô nhà thấy vậy thì hay vậy, nhưng cũng chưa hiểu làm ăn việc gì. *Tú-Bà* liền lay thì *Kiền* cứ việc, vì phận về nhà người ta nên phải nghe lời, cũng không biết chỗ đó là thờ phượng ai. *Kiền* bên ngồi xuống lay ngay, Tú Bà đứng bên mà vãi rằng :

(169) Xin Bạch-mi lão-tổ, phổ hộ cho con này về nơi cửa tôi, sự làm ăn may mắn, đêm đêm dâng đảo như hội người-liêu, bữa bữa vào ra như con hàng-thực.

(170) Và khiến cho muôn ngàn người thấy cũng yêu thương, bang xàng rộn mặt chơi bởi nào nức những tay hào-phú.

(171) Học kẻ tin ông sứ điệp, người nhân nhờ thi hải, đưa khách này cửa trước, rước người nợ ngã sau, y như lối nguyện.

(Sau sẽ tiếp theo
LÊ-SUM.

Xe châu là xe treo túi có nhân hơi chân.

Đồ may mặc in chung may như con làm xe lang chơi là thợ xít chơi.

Nguyen đời Đông châu nước lùn vua Vạn-Gông tên là Trung-Mhi, khi chưa làm vua là nàng bên cùng người. Giới tử-Thời trốn ra ngoài quốc đi lo đường đời không biết lay chi mà an.

Giới tử-Thời thấy vậy lên cõi một miếng thịt nơi báp về, giả thịt rừng đem đứng cho Trung-Mhi an.

Chứng kh. Trung-Mhi về nước làm vua quốc phụng thờ cho Tử-Thời, người hiền bên đàn me vào núi Cam-San mà an.

Đền sau Trưng-Nhị nhờ lại thì hồi làm vua cũng có sự đóa nước. Giới tử-Thời mà phụng quan, nam ở ngoài chín đền. Trưng-Nhị khiến quan lính đốt núi ấy, bức cho người vì me mà phụng chạy ra chàng.

Ngôi đàn! Tử-Thời có ở hơn Trưng-Nhị chung một bàn quan, hai mẹ-con đồng lòng ở trong rừng chỉ cây đàn thờ cho hồn chạy mà thào.

Trưng-Nhị thường sống chung một bàn soạn nên tu đạo sắp soạn, mỗi năm một ngày ấy không cho ai đốt lửa nấu nướng nấu chi, mà đó người mà thờ, nên kêu Tử-Thời. Trong thế đời này, lấy lấy thần từ cõi họ đồng đạo làm.

Đ. Nguyễn lịch ngày năm tháng mong đời nhà Đường đem ấy về Lâm-ngôi đường thập đàn, trên thì nhay không cầm thì bị chơi ca đờn đờn sang.

HỌC VẤN MÔN LOẠI
Causerie scientifique.

Điện-khi luận *(Electricité)*
(tiếp theo)

Ta có thấy một việc lôi-dã như sau đây, xin thuật lại cho khán quan nghe chơi :

Ngày kia trời đang thanh tịnh mà có hai cùm mây đen bay qua giữa hai hòn núi nhỏ. Trong hai hòn ấy, một hòn có đặt một cây thu-lôi-tiền, mà cái giây *tiếp-dịa* làm chúng được kỳ cang, và lại núi ấy lĩnh những đá không Trên hòn núi ấy lại có một giây tiếp-dịa khác đặt dụng việc khác, mà lớn hơn giây tiếp địa của thu-lôi tiền.

Sét đánh xuống hai lần, cách 20 thước gần nhà chỗ ta đang ngồi.

Hỏi đó chừ-tôn biết ta làm sao? — Ta xanh mặt sợ hết hồn, song ta sợ nhờ lại cái hơi dọi của sét...

Tại cái giầy tiếp-địa của thu-lôi-tiên làm chẳng trúng cách, lại thêm trong núi chắc có mỏ kim-khí.

Nay ta dứt việc cắt nghĩa lôi-dã, xin phép dặn bảo một đôi lời cho qui-hữu quang phòng: trong cơn mình đi đường mà gặp mây tuôn trên trời đen kịt, thì chớ khá kiếm cây cao mỏ còi ngoài đồng mà đục mưa, hoặc đứng gần đình, miếu, nhà thờ văn văn, vì các nhà ấy cao hơn nhà khác, và chỗ nào có sắt có đồ kim-khí cũng chớ khá lại gần, nhưt là dù có cần bằng sắt chớ nên trở đầu nhọn lên trời, hoặc cầm cây đồng cây sắt chi nhọn mà vung quơ giữa trời, cũng chớ khá chạy mau. Còn khí vào trong nhà thì phải đóng cửa lại cho kín, đừng ngan đón những luồng gió nổ hay tuôn vào nhà.

Đây ta xin mời qui hữu xách được rom ra giữa đồng hoang, kiếm ếch nhái đem về thí nghiệm.

Kim-thời-dại-bác-học-tâm-hoạch
Hóa-hiệp-điện khí luận Galvanisme

Cóc, ếch ôi!

Được-rom mãi mặt dầu sôi to, xô dọc đem về uống rượu chơi. Thịt ếch, thịt cóc xào lạng sả ớt nghệ, cặp với bánh trắng mà uống rượu biết mấy hồ, qui hữu ôi!

Song hồi khí ta chưa chụp nó dạng thì nó quệt-quạt năm canh van dất nước, tiêu thiếu chấp trời để rầy tai. Ấy đó nó cũng có ý ngạo bả con mình rằng hề trông cho tại quang thì vào phòng mà ngáy pho pho. Cóc, ếch ôi! nay ta xô dọc bày rồi, nào quệt-quạt, nào uần-oan nghe thử mà coi.

Cha chả! khi bấy còn ở dưới ao dưới vũng thì bày tỏ lí với nhau rằng:

Ếch-bà nói: «Sớm mai này mấy con ốc nhỏ ngon quá»

Nhài-bùn trả lời: Chị ôi, chị đừng có nhiều chuyện.

— Thiệt chớ, em ăn thử con bọ-cào này coi, nó ngon quá bộ.

Chị quả là người mê ăn, mà cũng chớ là thú vị.

— Phải, chớ sao, ở đời mình phải kiếm món ngon vật lạ mới là phải lẽ.

— Mà em có một chuyện phiền lớn làm chị ôi! Là cái sấp loài người ta sao nó cứ đeo đuổi theo chị em mình mà bắt hoài, không để cho chị em mình an cư lạc nghiệp. Kia được nó đi sáng giới kia cả, đồng chị đồng...

Qui hữu ôi! nay ta khá trở về nhà lấy móc bằng đồng mà móc mấy con ếch lên trên song-ly bằng sắt, vài bữa ếch ấy lần lăm khô.

Ấy là trong năm 1876, người đi bát ếch hồi này đó, là một quan bất-sĩ Italie có danh nói huê hạ tên là Galvani.

Ngài bắt ếch lột da, lấy móc đồng móc ếch treo trên song-ly bằng sắt thỉnh linh sao ngài thấy mấy cái chun con ếch nó dật như phong dật vậy. Thì ngài lấy lam la, vì từ thuở nay không thấy chuyện ấy, mà không biết bởi cơ nào, ếch đã chết rồi mà sao tay chun còn bái tổ còn thủ vô?

Đây ta xin cắt nghĩa cho chư khan quan hiền, thường thường những sự thông thái tìm ra được cũng nhờ bởi sự tinh cơ thỉnh linh phát lộ. Ai để đầu ông Galvani tưởng bắt ếch lột da treo lên đồ dạng có dọn sả, ớt, nghệ, sao thỉnh linh nó cực-kịch, mà ông Galvani chẳng phải như ông Thần-nông, cách 1719 năm nay, cũng chẳng phải như ông Tạ-lễ cách 2500 năm nay, thấy sao để vậy. Ngài cũng chẳng tương con ếch nó rụt rịt tay chom đó là bởi ma qui nó nhập vào, ngài bèn tìm kiếm xét suy, song chẳng hiểu được vì cơ nào mà sanh ra cái đều quái lạ như vậy. Đến sau nhờ ông Volta cũng là người bất-sĩ Italie tìm ra được cơ ấy.

Hồi này ta nhắc ông Thần-nông ông Tạ-lễ, vì trong *Thần-nông-thảo-cang-mục*, trong *Loại-kim-tử* có câu nói như vậy: *Từ-thạch-kim, hồ-phách-thập-giới* nghĩa là nam-châm rút kim, hồ-phách (nông) rút hạt cải, đó có phải là hồ-phách của ông Tạ-lễ không. Ta lấy làm lạ một điều, là 2 phương thể-giải khác nhau, sao tìm kiếm đi điện-khí rồi, mà để luôn luôn không kim thể mà dùng nó như vậy nay Ấy cũng là một cuộc thiên cơ giải đó.

(Sau sẽ tiếp theo)
LÀ MỘC KIM.

Hao-phí-hiệp-lực-hội
(Coopérative de consommation)

(tiếp theo)

Nói về cách lập hội

Khí mới khởi sự lập hội thì điề lấy làm đơn sơ vài chục người trổ xóm hiệp với nhau, dậu vốn người là 10 đồng, hoặc 20 đồng, vốn ấy mượn một cái nhà làm mua những hàng hóa trong hội cần dùng mà bán. Trong bôn-hội chọn ít người lo việc buôn bán, tiền châu cấp. Hàng hóa thì phải bán sỉ và phải **mua mặt**: đem về bán lẻ cho người trong hội thì phải **bán mặt**, và bán theo giá thiên hạ bán sao, mình bán vậy, chung niên tính sổ có lời thì chia theo điều lệ.

Phép lập hùn lập hội thì phải điều lệ, chẳng phải nói miệng tay nhau được. Khi đầu hề có lời nhiều hèn lấy ra một phần để tiền dự trữ trong bôn-hội, còn nhiều thì chia đều ra, ai hùn ít chia ít, ai hùn nhiều thì chia nhiều. Phép lập *hao-phí-hiệp-lực-hội* nhiều chuyện ích lợi cho người hùn ta kể ra sau này:

1° Là mua dạng hàng-hóa tốt mà xài;

ng Thần-nông và 2^o Mỗi người phải mua một thi
 Thần-nông-bôn chung cuộc không có mắc nợ quân
 Loui-kim thạch nợ lều, có ít sai ít có nhiều sai nhiều,
 Fir thạch thập chẳng phải như cu-ly Nã Xuyê vậy
 giới nghĩa là đã đầu b

hồ-phách chóa 3^o Đến rằm mỗi người có hùn dạng
 có phải là cục chia lời.

o-lê không. Song sự chia lời ấy hệ trong hội
 đều là 2 phurong càng ngày càng đông người hùn, lời
 o tìm kiếm được càng ngày càng nhiều, thì trong bốn
 để luôn tuồng, hội xuất ra một phần tiền để mà thiết
 ang nó như ngày lập nhưng việc ích lợi chung trong
 mội thiên cơ nạm xóm trong ang : như cất nhà trường
 au sẽ hiệp theo) dạy con người trong hội học chữ, học
 LA MOKERE. nghề ; khi người trong hội đau ốm
 thì bốn hội xuất tiền châu cấp thuốc

p-lực-hội
 consumption

hội thì điều lệ
 chức người trong
 mướn : trong khi bốn hội cất nhà, thì
 20 đồng. Lấy hoặc đem tiền dự trữ ấy mà cho tiền
 ai nhà làm tiền
 ra trong hội hay bạc, hoặc gởi cho hội bảo-hiêm, hàng
 rong bốn-hội có
 buồn bán, có
 mua
 về
 giao
 này, liên tiếp với các hội ; kể làm
 ra mà bán, người mua lại mà xãi,
 đầu đó nhờ việc hùn hiệp mà hưởng
 được sự tương trợ, thành tương y
 tương ý với nhau, đồng thân đồng ái
 thì làm sao Chá, Chệc lỗ vô được bán
 cái chỉ cho ai, hồng lấy của quê hưởng
 la đem về ngoại-quốc mà kinh đình
 như chệc Côn vậy đầu !

hội thì phải có
 nói miệng tây với
 u hệ có lời bạc
 một phần để làm
 bốn-hội, còn bạc
 ra, ai hùn ít th
 u thì chia nhiều
 -hiệp-lực-hội
 ỹ cho người hùn

hàng-hóa tốt mà

hàng-hóa tốt mà

mình mà hầu chữ phê, hoặc xin các
 quan ấy chỉ bảo cho mình làm cho
 nên việc, thì những quan đầu trâu
 mặt ngựa chẳng hề có dịp mà làm
 hại đến mình. Xin phải giữ đều này
 cho nghiêm nhặt, chớ khà lo mợ mà
 mang họa.

Bôn-Quân.

♦♦♦
DÔNG-DƯƠNG
TỬ TỤNG LỰC CHỈ
Chronique judiciaire Droit civil annamite

Luật hộ thuộc về người bốn quốc
Tòa kieu án Đông dương phong thư 2 xu
ngày 31 Octobre 1901.

Hôn thú. — Công chánh. Cưới hỏi
theo phong tục trong xứ. Bang-cổ.

Muốn cho việc hôn phối được công chính
thì phải có cưới hỏi theo phong tục trong xứ
Theo phép thì sự cưới hỏi lại bị bỏ, thì
của chính-Lực-bổ đã lập làm chái, con như
cưới hỏi trước ngày lễ tại Cao-Châu 3 Octobre
1883, thì phải cho có dự bằng có cùng cưới
hỏi ỹ theo phong tục địa phương đây.

Huỳnh-thị-Nguyên xin chồng an Tòa
sơ xử cho Phan-thị-Lai và Lương-Lục
dặng.

Nguyên án trước lục.
Tòa kieu-án.

Nghị vì Huỳnh-thị-Nguyên và Phan-thị-
 Lai cả hai đều tranh chực chánh thể của
 chệc Lương-Dinh, chết tại làng Mỹ-xương,
 tổng Phong-nam, hạt Sadec, trong tháng
 chừn nam ất-ti 17 octobre 1905 mà xin
 hưởng huê lợi cả gia tài của Lương-Dinh.

Nghị vì tên Lương-Lục trước-túc có vợ
 đơn ngày 9 Octobre 1900, mà tranh cang
 song trong an tòa-sơ, chẳng kể đến việc
 tranh cang ấy.

Nghị vì trong lúc chống án cũng nơi tòa
 sơ tên Lương-Lục xin tòa xử cho công bình
 trong vụ Phan-thị-Lai và Huỳnh-thị-Nguyên
 kiện mà tranh chực chánh thể và no sự
 quyết cử một người bảo chủ mà có quan
 gia tài trong khi hai đảng mà có một người
 qua đời.

Nghị vì Lương-Lục là anh tên Trương-
 Dinh, mà Trương-Dinh khi chết có để lại 3
 đứa con chưa đủ tuổi khôn là 1^o Nguyễn-
 thị-Cẩm kêu là thì Lụa 16 tuổi con của
 Phan-thị-Lai; 2^o Trương-Phong 1 tuổi và
 Lương-Dây sanh ra sau khi cha nó chết,
 hai đứa này là con của Huỳnh-thị-Nguyên;

Nghị vì Lương-Lục tại không có trước-
 túc, nên ra mà thế hành, thì không ai tranh

cang; nghị vì như vậy thì Trương-túc
 Lương-Lục có dự phần mà xen vào vụ kiện
 này, nên phải xét đến của mỗi người mà
 phân xử cho công bình;

Về phần Phan-thị-Lai:

Nghị vì có luật đã lập ỹ theo khoản thứ
 3 trong Chi-đạo đề ngày 3 Octobre 1883, định
 việc hôn thú như vậy : *muốn cho việc hôn*
phối được công chính thì phải có cưới hỏi
theo phong tục trong xứ; cho phép người
 bốn quốc, tuy có cùng theo phong tục, mà
 nên muốn, thì được đến trước mặt
 chánh-Lực bổ mà cưới hỏi; ỹ theo tiết thư
 2 luật ấy, trong có một mình tổ hôn thú
 của chánh-Lực bổ lập, được làm chứng có
 việc cưới hỏi theo luật mà thôi;
 nhưng hoặc cho y có không có lập bổ đối,
 hoặc bỏ đối bị mất hoặc bị hủy thì mỗi
 dụng chử.

Nghị vì trước mặt tòa thì Phan-thị-Lai
 không có trưng tờ hôn thú nói rằng làm
 ban với Lương-Dinh trong nam 1883 trước
 khi lập bổ hôn thú, thì nó phải trưng chứng
 có ràng có cưới hỏi theo phong tục trong
 xứ.

Nghị vì Phan-thị-Lai không có trưng tờ
 giấy chứng có như luật đã buộc và lại con
 đơn longen; Phan-thị-Lai là Lương-van-Hoai
 ỹ theo tờ giấy đã nộp thì mẹ nó sanh nó ra
 trong ngày 2 mars 1886, song mà có hai cái
 bộ làm chứng, một cái thì dân làng Mỹ-
 hiệp ký tên là chử nó nói khai phối hiệp
 với chệc Dinh, còn một cái tờ kia dân làng
 Mỹ-xương ký tên là chử chệc Dinh thì ngu
 cũng chết tại đó, và lại từ nam 1880 thì bộ
 làm Mỹ-hiệp không thấy biến chếp về đời
 hôn thú này.

Về phần Huỳnh-thị-Nguyên:

Nghị vì tờ giấy của nó trưng ra nói rằng
 chệc Dinh cưới nó tại bên Trung-quốc làm
 chứng thất ma tờ giấy ấy chẳng có quan
 số tại thì nên thì chẳng có dấu chỉ là
 thất sự; nghị vì ỹ theo lời của chệc Dinh
 khai trong tờ khai sanh của con nó thì
 quả Huỳnh-thị-Nguyên là vợ thứ;

Về phần Lương-Lục:

Nghị vì những lời nói xin của nó rất hữu
 lý ; rằng hai n vợ của chệc Dinh không
 có quan an huê lợi gia tài, bởi ấy cho nên
 phải lo trị cử người bảo chủ mà bảo hộ
 mấy đứa con của chệc Dinh còn nhỏ dại.

Về các cô em.

Cả và xử như sau đây : bắt đơn của
 Phan-thị-Lai và Huỳnh-thị-Nguyên ỹ không
 đủ cang cứ;

Y theo lời xin của Lương-Lục;
 Dạy bốn-túc trong 15 ngày Kể từ ngày
 này phải nhóm lại ỹ theo tiết thư 10 Chi-đ

ngày 3 Novembre 1883 đang mà lại cứ một người bảo cho rằng bảo họ con Chèo Đình con nhỏ đó.



TỔ TỤNG QUI ĐIỀU

Procédure en matière civile et indigène
(Việc hồ của người Bản quốc)

CHƯƠNG THỨ HAI

HOÀN 1

Nội về sự vào đơn kiện

Khoan thứ V. — Những người nào có việc kiện thưa thì mới có phép vào đơn.

Khoan thứ VI. — Mọi việc chi đều phải làm đơn. Đơn ấy phải ghi rõ ràng tên-họ, nghề nghiệp và chỗ ở, của tên cáo và bị cáo, trong đơn phải tóm tắt các điều, và các cơ minh chứng thưa kiện trong việc vào đơn.

Trong đơn ấy cũng phải nói rõ ràng mình đem tờ đơn mà nộp những giấy tờ chi.

Người tiền cáo phải ký tên đơn, hoặc như có người thay mặt thì phải ký tên người ấy ký tên thì cũng được. Bằng ai chẳng biết ký tên, hoặc ký chẳng đúng, mà muốn người khác thay thế người họ bắt phải ký tên dưới một bên. Ý theo luật ngày 20 Novembre 1877, khoan thứ 20.

Khoan thứ VII. — Nếu có nhiều đơn kiện trong một sự ở một cơ thì có phép làm chung là một cái đơn. Hoặc một người kiện mà muốn đem các cơ khác, mà cũng thuộc về một sự bị cáo do thì cũng đem vào đơn cùng vậy. Ý theo luật ngày 20 Novembre 1877, khoan thứ 25.

Khoan thứ VIII. — Trong khi vào đơn rồi trước ngày quan án đã định xử, thì tiền-cáo còn phép thêm bớt tự ý. Qua ngày ấy thì không lung thêm bớt gì nữa. Ý theo luật ngày 20 Novembre 1877, khoan thứ 23.

Khoan thứ IX. — Đơn làm như vậy rồi hoặc người tiền cáo, hoặc kẻ thay mặt phải vào đơn theo cách sau đây: Như kiện về nợ nần, hoặc tiền bạc thì phải đem xử người bị cáo mà vào đơn, nếu có nhiều người bị cáo ở chẳng đồng một nơi, thì có phép lựa một người trong đám đến xử nó mà vào đơn.

Như kiện việc diên-thủ thì phải vào đơn tại xử, mà diên-thủ đang tranh nhau tòa lại tại đó.

Như kiện về việc diên-thủ và nợ nần một lượt thì vào đơn tại tòa người bị cáo ở.

Đơn vào đơn thì quan lục sự gánh vào đơn ngay thông và năm mình đi kiện.

Khoi ghi vào sổ.

Nếu người tiền-cáo muốn vào đơn tại tòa mình ở mà kiện một người ở tỉnh khác thì cũng được; quan lục-sự sẽ thay đơn mình mà gọi đến cho quan lục-sự tỉnh ấy.

Khoan thứ X. — Người tiền cáo vào đơn rồi thì:

1. — Trong việc kiện nợ nần thì phải nộp tờ giấy.

2. — Trong việc diên-thủ và hoặc diên-thủ với nợ nần thì phải nộp tờ sao rút trong hồ diên; và nào bằng khoan, giấy đất;

3. — Trong vụ kiện gia-tái thì phải nộp tờ thẻ họ-tên chi, có 3 người làm chứng chất chẳng ký tên và có xã trưởng nhậm chức.

Nếu có người ta kéo nãi thì phải nộp tờ sao rút khỏi sanh, hoặc khai-tử hoặc hôn-thủ, ấy là cho những kẻ sanh, hoặc chết, hoặc cưới vợ hay chồng, sau ngày 1^{er} janvier 1876. Như quan án đây thì phải vâng theo.

Khoan thứ XI. — Giấy tờ mình nộp vào tòa thì quan Lục sự phải bảo lãnh mà giữ lấy, gửi vào sổ riêng và cho biên lai.

Khoan thứ XII. — Quan án sẽ coi lại tờ giấy có đủ cũng chẳng, nếu thiếu tờ chi thì quan án sẽ đợi và sẽ đình ngày xử.

Khoan thứ XIII. — Như con-cháu mà kiện cha-mẹ ông bà thì trưởng-tộc phải thay mặt, bằng chẳng có trưởng-tộc hay là trưởng-tộc chẳng chịu thay mặt, thì quan Bản-ly sẽ thế hành như người hành danh đó.

Sau sẽ tiếp theo



CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie philosophique)

(điệp theo)

Háo tài tánh (*amour de la propriété*).

— Hễ có háng sản thì mới có tự do tự lập, hễ có tự do tự lập thì mới có háng tâm; sự *Háo-tài-tánh* nó tương tiếp với sự biến hướng ái-mộ của cũ, nó giục mình phải cần-kiểm, thứ tự, cứ chỉ phân mình, thủ tục vắng lãi mà giao do từ hải, làm ích lợi cho mình và cho đời.

Theo thể thường kẻ bản cũng bạch thủ thì cũng có chỗ tự do dạng vậy;

những sự tự do ấy chẳng được mà bao nhiêu, chẳng bằng người có háng sản qui mô, vì của cải nó làm cho nhơn phẩm trọng đại-khởi vào ra lớn xu phụ với người mà độ thì. Cũng có của thì càng nhiều thể thì, nhiều mưu kế, vì **sàng dẫu kim t**, **trắng-sĩ vô nhan** (*point d'argent pas de suisse*).

Bởi vậy cho nên muốn cho có sự tự do tự lập, có quyền có thể, thì trước phải tu nhơn tích đức, cần cần sanh nhai, dặng lập qui mô, sau là nhờ sự tiết kiệm dặng mà miếng trường cửu hưởng.

Hàng-sản sơ khởi của con người là *nhon-thân* nghĩa là hồn và xác, nhơn-thân mà chẳng nhớ bợn của, chẳng lệ rần buộc, thì con người mới khá tự do dạng. Bởi ấy nên sự tu ao ràng rút nông trang dặng có háng sản thì phải trước hết cải nhơn-tử của con người phải cho thông lững đem đi ra mà làm đạo thoát người.

Nhơn-thân là một điều rất trọng lẽ đầu sanh với vật-liệu kia, nếu tưởng thân thể mình là một môn gia dịch vậy, thì người ấy chẳng xử dặng làm con người vậy, chẳng đem thân mình làm nô bộc nhà người mà quên sự tự do của mình, họ chịu theo tánh xấu xa hổ dưng chấp lý, là tánh thiên-lương của người.

Nếu chịu theo tánh xấu thói quen thì nó làm cho mình tự-tiện, sanh **vọng-lợi** (*amour du lucre*) **tham gi** (*cupidité*) **kiên-lân** (hà-tiện - *avarice*). Tham lam của cải thế gian, tự lập dạng mà chôn giấu, chớ chẳng d chỉ dụng, bền trở nên *Thủ tiền lỗ*.

Háo-quồn-tước-tánh (*amour de puissance*). — Ai ai sanh dưới thế này cũng thường hay có tánh muốn tự lập, chẳng chịu vào cúi ra lớn.

Mong một đấng cho thiên hạ phục mình, cho đồng loại tưng mình, dặng lấy quyền thế tung hoành, hoặc là

ng được mạnh
 người có hàng
 ai nó làm cho
 khỏi vào cuối
 oi mà độ thân.
 nhiều thể thân,
dấu kim tận,
point d'argent,

uồn cho có sự
 n có thể, thì
 tích đức, cần
 áp qui mô, sau
 ang mà miếng

a con người là
 n và xác, nếu
 họ bọn của ai,
 con người mới
 y nên sự ước
 dạng có hàng
 cái non-thần
 ho thông thả,
 a dao thốt nhà

ều rất trọng,
 u kia, nếu ai
 a một môn đồ
 ấy chẳng xứng
 vậy, chẳng lẽ
 bệch nhà người
 a mình, hoặc
 ợ đường chánh
 g của người.

xấu thời quá,
 hiện, sanh tâm
tham giặc
 (liên *avarice*)
 gian, tự liềm
 ở chẳng dám
thủ tiền lỗ vậy.

nh (amour du
 diển thể này
 h muốn tự do
 cuối ra lớn.

hiện hạ phục
 g mình, dạng
 ành, hoặc lấy

sự biện phục mà bị sử thiên hạ chi
 ý mình.

Ấy là một chi cả rất đáng khen,
 song chẳng nên thói quá, cứ chánh
 lý mà nương mới dặng, nghĩa là
 dùng cái quyền thể dặng mà làm
 gương phước thì mới kêu là đại chí
 vậy.

Nếu dùng cái đại chí ấy thời quá,
 thì nó sanh ra sự **tham-tâm vô-
 yếm (ambition)**, mà sự tham lam vô-
 yếm ấy là quyền-lực, chớ chẳng phải
 chánh lý vậy (tánh-pháp = *hoi natu-
 relle*.)

Hễ dùng quyền lực thì sao cho
 khỏi ích kỷ hại nhơn, bỏ việc công
 bình mà vụ đều sang trọng, vụ của
 cái bạc tiền, vụ đều vinh diệu, nó làm
 cho con người phải chuyên-quyền
 chuyên-chủ, nhảm tâm tấn bạo.

Tri-giác-trách-nhậm-tánh. *Sen-
 timent de la responsabilité.* — Là một
 tánh giúp con người biết phận sự, hễ
 biết phận sự được rồi thì công việc
 làm rất có mưu kế.

Thường lẽ hễ con người làm nó lệ
 thì chẳng thấy bày biện hoặc sanh
 mưu dụng kế riêng chỉ của mình
 dặng cho chỉ tự chỉ thiện, là vì phải
 vưng phục lệnh của chủ của thầy, và
 lại cũng chẳng ích chỉ cho kẻ nó lệ

2. — FEUILLETON DU MOIS D'AOUT 1912.

TRINH THẨM TIỂU THUYẾT
 (DETECTIVE)

Mỹ nhơn dẫu

HỘI THỨC HAI (tiếp theo)

Trình trời mưa mà nghe àn mang.

Trong nhà trống kiếm đang thấy người.

Tả-Tri từ biệt quan Đại-lý (notaire) mà
 về, và đi va mừng thăm mà suy nghĩ rằng:
 « Cuộc ở đời cũng ngộ, như một giấc chiêm
 bao, tưởng đã cũ đời cho đến thây, phải
 làm nó-lẽ với người, kiếm mỗi tháng ít chục
 dặng chỉ độ thê-nhĩ; ấy là đều may mắn,
 ngờ dẫu việc giàu sang ngày nay dẫu bực
 mình mà đến, thật mới rõ đạo trời đời đời
 mầu nhiệm không cùng, muốn cho ai thì

hồng phải đi dụng mưu, dụng lực,
 lâu ngày bền trở nên trong tự như
 một cái máy kia, tuy chơn tay cử
 động, chớ trí ý lỗ mờ.

Nếu mình muốn cho kẻ dưới quờn
 mình dụng lực dụng mưu mà làm
 cho thành sự, thì phải giao cái nhậm
 đại trách trọng *responsabilité* cho
 người thì mới trông dặng đại lợi cho.

Cái sự nhậm đại trách trọng nó làm
 cho con người phải có chí cả mới đặc
 kỹ công. Bởi ấy nên công việc làm
 thông thả tự ý thì lợi hơn là khi phải
 từng quyền người khác mà làm.

Có nhiều khi ta thấy hiềm người
 thói vận đảo điên, giũ tài suy sụp,
 bền ra sức lo lường dụng lực dụng
 mưu mà lập cơ đồ như xưa lại, thì
 thiên hạ ai ai cũng lấy làm lạ, chẳng
 để dẫu người có chí cả như vậy.

(Sai sẽ tiếp theo)
 PAULUS HOA.

Tôi nhà in ông V. H. SCHNEIDER
 11, rue de Valenciennes, Paris, France

BẮC VẬT SỞ ĐỘC NHẬP MÔN
CÓ HÌNH. (Sang Gô-phôn-sơn) (Độc và hại)
 KINH, THUY, HOA, THỦ, CỬ, VĂN

| | |
|----------------|------|
| Bảng chữ bảng | 0 35 |
| Bảng chữ quyển | 0 35 |
| Trang giấy in | 0 04 |

nấy được, chớ chẳng phải khi nghe tại
 mình rằng đời, lúc khắt tại mình rằng khôn.

Nay số bạc hiện trong lưng, 2 500 quân,
 cũng là đủ nhiều hơn tiền lương của mình
 một năm. Huống gì mỗi năm có xô đến 25
 muôn đồng huê lợi, thì cũng khá bị tay cư
 phủ.

Vậy phải toan lo sửa soạn nhà cửa dặng
 đem danh giá ông-bà lớn lại.

Song còn hơn một lẽ. Cha-me đã qua đời,
 chẳng có dặng hưởng sự phủ qui vinh-hoa,
 ngày nay với mình cho toại chí.

Lại một việc rất nên thương tiếc nữa là:
 ngày trước muốn đình hôn cũng một nang
 tên là Lao Tư, bị cha me người hêm, mình
 rằng nghèo, sợ chẳng hay nuôi nổi vợ con,
 bèn đem mà gả cho kẻ khác. Tuy là chuyện
 đã giũ rồi, song dường như còn vướng
 một mối tình chỉ đó, như ngó sen tuy bề đã

PHÁP QUỐC SỬ KÝ
(Histoire de France)

ĐOẠN THỨ HAI
(tiếp theo)

Khi Đức vua Charlemagne thung
 hà, thì trong xứ có nổi loạn, thiên hạ
 đảo huyền. Oai quờn của dòng-vua
 Carolingien càng ngày càng yếu,
 giống như trong lúc vua Clovis thung
 hà mà có nổi loạn vậy.

Các vua này cũng phải dùng trống
 đồng si dặng mà bảo thủ gian-san,
 Bởi ấy nên phải cắt đất phong hầu
 cho chư-dông-sĩ ấy.

Và lại các vua cũng vụ tạt Hội-thành
 cấp cho các đạo-tướng-đường-cung,
 các tu-viện nhiều tiền bạc đất cát. Bởi
 đó trong nước Langsa mỗi bảy ra có
Quầy-chủ chỉ quyền, Quoi-túc chỉ
quyền như: Bourgogne công-tước chỉ
 the-địa (the địa nghĩa thực-áp, đất
 của vua ban cho mà hưởng lộc, như
 Phalangsa công-tước chỉ the-địa,
 Flandre bà trước chỉ lãnh địa, Cham-
 pagne, Toulouse vân vân

Những công-tước và Bà-tước đều
 vưng phục Charles le chauve (Thổ

lạ ra, chớ mình bị long chưa giũ, song
 nay chẳng biết mang ấy ở đâu, dặng ra con
 tìm kiếm hoa may có gặp chăng?

Thần ơi! Chớ chỉ học đó đời cho mình,
 như cảnh ngày nay, thì người thương ấy
 có về tay ai được; mà dẫu cho việc chỉ
 ngon trẻ đến đến đi nữa, thì cũng đem
 vàng đá mà liềm với thây, có dẫu rơi-ra.

Anh-và và đi va ngủ, như tôi tiếng nói
 miệng cười có nó, lại càng như thương từ
 đoạn, chẳng biết bao nhiêu là tình trong
 lúc đó.

Đoạn Tả tri nghĩ đến việc ngày nay, sự-
 nghiệp của chủ mình đã giao cho mình rồi,
 xây thì sẵn dịp ở không đi luôn qua đó
 coi, trước là tham, mớ-ma của chủ mình,
 sau nữa cho kẻ phục dịch trong nhà biết là
 là chủ nhà của nó. Anh-và tỉnh rồi, bèn
 nhảm thảng đường Đô-vinh ham-nhai, là

ương) 1) là chúa. Tuy vậy mà muốn về hải mạng thì về bằng không thì thôi, một mình tự do độc lập trong quận.

Từ đời thứ chín qua đời thứ mười đang lúc vua Thốt vương còn tại vị, thì dân Normands ở hướng bắc đến xâm lăng bờ-cõi nước Langsa. Dân Normands này là quân hải-tặc an cướp biển, bởi xứ Suède (Thoại-diêm) Norwège (Nào-oai-quốc) Đanemark (Đon quốc) đến cướp phá các làng các tỉnh ở dọc theo bờ biển, lần lần theo sông rạch mà thâm nhập trong địa.

Vua Thốt-vương hết thế ngăn ngừa, khôn phương gìn giữ, may đâu nhờ có một gã đồng-sĩ, tên là Robert, tục danh là Le Fort (Oai-lực-sĩ), làm quan trấn, trấn gác đất từ sông Seine qua đến sông Loire, ra cự chiến đánh lui quân hải-tặc ấy. Song rồi thay trong lúc tranh phưởng, nơi thành Angers sa cơ lũy trận (năm thứ 867) con ngài tên là Eudes (Ốt) cả giận, bèn điện vô đương oai. Qua năm thứ 885, quân hải-tặc ấy đến vây kinh-thành Paris, thì ông Eudes này dẫn binh ra đánh lui quân giặc. Nhờ cái sự cảm động

1) - Tuân rồi không kịp sửa để chú sáo-phát trong là vua sáo, chứ Thốt-vương mới là trung. Trong bài tuân rồi còn nhiều lỗi khác, xin chú ý tôn những người viết thiết là đa-đoan.

chỗ nhà chủ anh-va ở mà phang phang đời gót.

Nói về Tả Trĩ khi đi ngang nơi đường. Phở-lam-bà-lợi xây bị trời mưa rất lớn; song đi thỉnh hình, không dám ào dù che mưa chỉ hết. Anh-va lật-lật chạy kiếm chỗ dục mưa, chợt thấy một tòa nhà lau cao lớn, trước có một cái sân trồng cây cỏ rất thanh mát liền chạy bước vào dò mà dục mưa kéo trời.

Khi vô đến thì thấy nhà cửa nguy nga, vách cao trời rộng, từ dưới cấp thêm cho đến lang-cang, sắp đặt kiểu võ còi rất mạnh-mẽ, và dọn dẹp sạch sẽ vô cùng, mà cửa thì đóng lại, trong nhà lang-ic, không nghe tiếng nói nán chỉ hết. Anh-va đem trong cửa bà điệp, cửa lasach, thấy bên phòng an, có để hai cái bình cam bông trên bàn mà thôi, còn các chỗ thì không thấy được.

ấy, nhơn-dân bèn tôn lên làm vua nước Langsa.

Khi ông Eudes thăng-hầu, thì các vua dòng Carolingiens khôi phục ngôi trời. Trong các vua ấy có một vua tên là Charles le simple (Bình-thường-vương) trong năm thứ 911 nhượng đất Normandie cho tướng giặc tên là Rollon. Rollon bèn xưng hiệu là Normandie Quốc công.

Nhơn-dân ta thân, chẳng chịu phục các vua Carolingiens nữa, vì chúng có sức bao thủ sanh-linh.

Song le chủ công-trước cũng ngày càng oai quon lung lầy. Những kẻ van chưởng làm thơ hoặc đặt bài ca mà khen ngợi; thiên hạ dị nghị rằng các đấng ấy lẽ thì làm vua mới xứng đáng cho. Bởi vậy nên qua năm thứ 987 ông Phalaungsa quốc-công đại danh là Hugue Capet dựng tôn lên làm vua.

Từ đây, dòng Carolingiens dứt tuyệt. Dòng Capétiens khởi trị, bền vững 800 năm.

Khi xưa có một mình các đạo trưởng biết văn-chương chữ nghĩa tiếng latin mà thôi.

Nhờ Đức Giám-mục Grégoire de Tours làm ra một cuốn Pháp-quốc-sử-ký. Song le hội thánh trong lúc lui

Lúc đó anh-va ngờ, là nhà người ta đi khỏi, cũng không lấy chi làm lạ, cứ việc ngồi ở ngoài đó mà dục mưa. Chừng hơn nửa giờ, xây nghe trong nhà có tiếng như người ta chạy hay là nước với nhau xây. Khi anh-va nghe đó ngó ra người ta chạy ra mở cửa, bên đứng đây chỗ mở cửa đang châu lồi về sự lộ-dương đất mưa, mà chúng nói cho ai hay.

Ngó đâu không thấy mở cửa, lại nghe tiếng đánh với phau lũng lảm, anh-va mới bước lại gần cửa lòng tại mà nghe ơ o kỳ, thì nghe có hơi thở mạnh như có một người bị đánh nặng lảm gùn chết vậy. Và có tiếng đàn bà nói: - Thôi có ta đây tha nó đi.

Nghe người đàn bà nói, chưa giết lời, kẻ nghe tiếng đánh một cái rất mạnh; rồi lại nghe tiếng đàn bà khóc lớn lên. Tôi lấy làm kinh-hãi lạ lùng, chẳng rõ cớ chi như vậy,

số dòng Mérovingiens gần tuyệt họ trở nên loại đọa. Qua đến đời Đu vua Charlemagne thì các Giám-mục và các thầy tu mới khôi sự tập, rồi chữ nghĩa văn-chương lại từ mới Sĩ-giá và Thi ông.

Còn về việc kiến tạo pháp thì chẳng có người tinh nghệ như thời lúc Roma nữa, cũng chẳng có thê kheo chạm trở hình-tượng như xưa. Vice kỹ nghệ lỗi thời, bề thườn mãi lều lạo.

Khi xây các ngôi đền như đền và Giám mục có quyền thế trong xứ này của vua dòng Carolingiens thì đạo đức trong các Pháp quốc cũng theo giảm sút như ông Hugue Capet xây.

Đức vua Charlemagne thiết lập học-hiệu sự tích

Đức vua Charlemagne lòng muốn cho các quan mình đều biết văn chương chữ nghĩa. Nhưng mà đời ấy chẳng có trường cho đủ mà dạy họ trở. Các đạo-trưởng tuy đã sẵn nghề giáo mà theo đường văn mình tấn bộ nhưng vậy mà cũng phải chịu chi đỏi nát mà thôi. Bởi đó nên những tờ sổ gởi cho đức vua xem họ đặt để chẳng được theo phép lệ-giữ.

Bởi vậy đức vua Charlemagne tìm kiếm kẻ thông-thái mà dạy dỗ dân mình.

Ngày kia có hai người Ecosais v

bên đứng lòng tại nghe một hồi nữa, lại nghe có tiếng nói nhỏ nhỏ rằng: - Quân lính nhơn, trời cũng tr; cái ác đó cho bây ch; không, tao chẳng để bấy lấy sự dữ tôn nh; xây mà ở với người bang-hĩa. Con-ác-ph; đàn bà đ; đ; nó cũng mười hai tao; Vì có bao nhiêu đó rồi không nghe n; nhưng mà nghe trong tiếng nói thì ta v; đuổi một nhọc lảm, tuần như gần lại ho; rằng mà nói vậy.

Đó tôi đứng trước mười lăm phút đồng b; nữa, lại nghe có tiếng đánh một cách đ; tôn; rồi lại nghe tiếng người đàn bà n; hỏi này đó, nói nữa rằng: - Xin mây th; tao. - Mà tiếng nói cũng chẳng ra hỏi, ngh; đã muốn đuổi.

Từ đó đến hơn nửa giờ, không nghe đ; chỉ nữa hết. Tôi nghĩ thầm rằng: Trong nhà này chắc là có việc phi-thường; cho

ns gần tuyệt bên
ma đến đời Đức
hi các Giám-mục
khỏi sự tập rèn
ng lại thì mới có

ên tạo-pháp thì
n nghề như trong
ng chàng có thể
trọng như xưa
thời, bề thương

trên một cơ quyền
trở ra
gion

Charlemagne thiết lập
sự tích

Charlemagne lòng muốn
thi đều biết van
Nhưng mà đời ấy
y dù mà dạy học
lấy đã sẵn ngày
van mình tấn bộ,
g phải chịu chữ
đó nên những
vua xem lời
theo phép lễ nghi,
Charlemagne lo
thái mà dạy dỗ

Charlemagne và

Charlemagne một hồi nữa, kị
Charlemagne rằng: Quân bắt
Charlemagne cho bày chàng
Charlemagne lấy sự dữ ton như
Charlemagne hừa. Con-ác-phụ
Charlemagne ng, muốn hai tao
Charlemagne không nghe nữa,
Charlemagne tiếng nói thì là yếu
Charlemagne như gần tất hỏi,

Charlemagne làm phúc đồng hồ
Charlemagne đánh một cách dữ
Charlemagne người đàn bà nói
Charlemagne ng: Xin mấy tha
Charlemagne chàng ra hỏi, nghe

Charlemagne không nghe đều
Charlemagne tâm rằng: Trong
Charlemagne phi-thường chờ

những lái-buôn Hồng-mao sang qua
xứ Langsa mà buôn bán. Hai người
này thiết rất thông thái.

Trong khi lái-buôn đi bán đồ sản thổ
mình, thì hai người ấy rao rằng:
*« Ai mua sự bác-học của chúng ta
không? » Chúng ta là lái-buôn bác-
hoc.* Người nào mà nghe rao như vậy
thì chắc rằng: chúng nó là kẻ điên
cuồng. Nhưng vậy hai tên ấy bền lòng
đi chỗ này qua chỗ kia, đi đâu cũng
rao như vậy.

Lần lần đồn tới tai đức vua: Thiên-
tử bên cho đời hai người vào và phân
hỏi rằng: *« Hai người thiết lập thông
bác hoc sao? »* Hai tên ấy bên
làu rằng: *« Muốn tàu bè-hạ! thiết quá
như vậy, ai mà muốn học thì chúng
tôi sẵn lòng dạy dỗ cho thông hiểu
vội đời. »*

Đức vua bên phân hỏi nữa rằng:
vậy bây giờ hai người muốn cách thế
nào? Hai ông thông-thái bên trả
lời rằng: *« Muốn tàu lính Thành-Hoàng
xin cho chúng tôi một cái nhà an cư,
y phục phủ phè, và đem học trò đến
cho chúng tôi dạy học, ấy là lòng sỏ
nguyên của chúng tôi đó. »* Đức vua
nghe nói cả mừng, bên dạy một người
thì ở tại nước Langsa, còn một người
thì qua nước Italia mà dạy học, thiên

hạ nghe đồn đến xin làm đệ tử chẳng
biết là bao nhiêu.

Đức vua Charlemagne lại có lập
một cái trường học tại trong đền.
Thành-hoàng thường hay ngự đến
mà viếng trường; mấy thầy đứng ở
các học trò cho vua xem, vua thấy
sao bài vở của con các quan đại-thần
thì dở lắm, còn của con các quan hạ
phủ thì rất hay, rất giỏi.

Coi rồi đức vua bên dạy các học
trò giỏi sắp hàng bên hữu và lấy lời
vỗ về khen ngợi không cùng.

Rồi lại dạy mấy cậu kia sắp hàng
bên tả, lấy sự oai nghiêm mà phân
rằng: *« Các người ý giàu sang mà
chàng cần sự học hành, nếu vậy hoải
thì chẳng hề khi nào ta cho các người
làm đều chỉ cả các người phải rõ
ràng: Học tác thườn chỉ từ vi
còng-khanh, bắt học tác còng khanh
chỉ từ vi thư nhon. »*

Con ai dạy đức vua viết ở đó, nhưng vậy đến khi
có tuổi rồi ngồi có tuổi rồi cũng tập viết đồng
vậy. Thường khi khuya ngồi hay thư đây, mà on
nhuần kính sự, và khi ngự thiên thì có người đọc
sách cho ngài nghe.

Đức vua cũng biết rằng: lễ muốn cho con người
trở nên khôn thì có một điều là học hành cho thông
suốt đàng biển việc đời mà thôi.

Đức vua này rất cần môn việc học hành, bởi vậy
nên lấy vua thường hay dùng tiếng Phalaris mà nói,
sống tiếng latin học vua cũng thạo vậy.

chàng không, tôi đứng ngoài lấy làm âm-
tử, song bí cái khóa cửa bằng đồng chắc quá,
nên không có thể nào gióm vào trong nhà
cho chàng mà coi chuyện gì. Tôi mới suy-
nghĩ việc ấy rằng: *« Trước khi nghe như
tiếng hai bà người chạy đó, thì chắc là người
bị hai ấy, lúc nó muốn thoát ra mở cửa mà
chạy, bị dĩa sắt-hại ấy rước theo mà đánh.
Con tiếng người đàn bà biểu tha, và người
mang át-phuấy là hai người không phải một,
chắc 2 người đều bị hai hết. »*

Vậy thì trong nhà ấy sao cũng có một đám
an-mang chỉ rất dữ, nhưng cũng chẳng biết
lâm cơ nào mà rõ dạng can do.

Anh-và đứng ngó trực lên trên cửa sổ,
thấy trên đầu cửa, có làm khuôn kiến rờ
quat, tầm kiến giữa có số hiệu 60 mà cũng
không thể đóm vô được.

Anh-và nghĩ nữa rằng: *« Bon hung-ác ấy
chàng lẽ dạm ở lâu, vậy thì mình mình lại
một hồi nữa, coi có ai mở cửa ra hay không.
Anh-và bên ngồi xuống đó, như lại tiếng
nghe trong nhà hồi này đó, có tiếng người
đàn-ông ma bỏ tuổi chừng hai mươi, hai
mười mấy, chớ chưa lớn, mà nói đong có
hỏi người ngoài quốc. »*

Đoan anh-và chờ gần nửa giờ, cũng không
thấy ai mở cửa, và không nghe việc chi
nữa, anh-và muốn nhân cái chui n mà kêu
cửa, rồi lại ngó sợ nỗi mình, e chúng nó
làm hại lấy đến mình chàng? Nên không
dám rung chuông. Bên tinh chạy kiếm linh-
tuần dạng thuật cái việc của mình thấy và
nghe đó.

Anh-và đang nghĩ chưa nhứt định, lại
xây nghe trong nhà có tiếng đi, và tiếng
nói nhỏ xam-xi, dường như hai người tinh-

KHÔI HÀI

(Conte amusant)

Ngu dả thiên lự tắc hữu nhứt dất

Tên Mit sanh ra chịu tật hết một
con mắt. Khi lớn lên trông là việc
rủi ro, hay dấu họa trung hữu phước.
Ngày kia có đám dui rước về làm
Đầu-hội.

Cách một tháng ngài Mit đi dạo chơi
châu thành gặp một chuyện bất bình,
chuyện ấy như vậy:

Tên an mây dui kia dùng gậy dò
đường mà đi hành khất, quơ cây dụng
nhằm lên què cũng đang ngồi trên lề
đường xin ăn.

Tên què rầy mà nói rằng: *« Sao mày
không thương kẻ khổ, dụng tao đau
diếng vậy? »*

Tên dui trả lời rằng: Tại mày
không có tránh tao.

— Tao què làm sao chạy tránh đi
đâu được?

— Còn tao dui làm sao thấy mày
hông tránh?

Ngài-Mit thấy vậy cả cười mà nói
rằng: Hai đứa bây bày ráo, vì thằng
dui đánh phách, còn thằng què không
la trước, để cho chúng dụng rồi mới
than.

toan việc-chi, song chẳng nghe dạng cho
rõ hết, chính nghe dạng một hai đều hồi
rằng: *« Như vậy chắc là chàng nhem, còn
người đàn-bà ấy thì làm sao. Hoạc nó nói
lở sự tình ra, thì mấy mồi tình lẽ nào? »*
Tôi nghe dạng có bao nhiêu đó mà thôi còn
mấy lời đáp nhờ làm nghe không được.

Lúc này trời đã giũt mưa, anh-và bên
nhứt định đi kiếm linh tuần-phông biểu nó
vô kêu cửa đang xét coi việc gì. Khi anh-
va mới ra khỏi cửa gặp một việc cũng kỳ:
Thấy một ông già, mặc áo-quần rách rưới,
đầu có đội một cái nón bằng nỉ, mà cũng
đã cũ-rách hết. Anh-và mới thấy cũng ngờ
người đi đường kia không cần ngó đến làm
chi. Đến khi anh-và đi được ít bước bên
ngó ngoài lại trong nhà ấy, dạng coi có đều
chỉ động tịnh hay chàng; thì thấy ông già
nọ ngoắt mà chỉ trong nhà ấy, dường

Hai đứa tân tật khen Mit luận rất nhằm lý, bèn nói rằng: Hèn chi họ nói chẳng sai: *Nhứt voi một ngà, nhì người ta một mắt.*

Mit nghe tí như thế cả phiên bèn nói: *Bây có cơ cầu thứ mấy, chúng thân cũng vô dụng, chờ tao tuy một mắt mà có thình danh hơn bây!*

Hai tên tân tật trả lời: « Chưa chắc là cậu hơn hai anh em tôi. Vài ngày cậu mới rõ.

— *Cha chả là dương dương tự đắc. Đồ vô lực, cứ lo hành khất, chờ khủ luận bàn. Thôi!*

Tên què bèn nói với tên dui rằng: « Nè, tao mới trừ nghề được một việc rất hay, là: Tao có mắt mà không chon, còn mày có chon mà không mắt Ấy vậy đôi ta bỏ đều vô ích, hiệp chuyện hữu ích lại với nhau mà làm ra người lành lẽ có mắt có chon.

— Mày nói cái chi tao không hiểu?

— Để tao giải nghĩa cho mày nghe: Mày chịu khó công tao trên vai mày, tao lấy mắt dẫn lộ, mày đừng chon đi đường, thì hai ta đi đứng như kẻ khác vậy!

Thằng dui nghe hữu lý, bèn chịu y như lời công thàng què lên vai mà đi cùng thành, như kẻ khác, thì ai ai cũng lấy làm lạ.

Vài bữa hai đứa ăn mày, què công dui, đến thăm cậu Mit. Khi thấy hai đứa hiệp lực trở ra hoàn toàn, thì cậu Mit cả kinh bèn than rằng: Thành non nói không sai: *Ngũ dã thiên lý, tác hữu nhứt dãi.*

KY-LÂN-CÁC.

THỜI HÀI

Có hai chiếc ghe đưa kia đi với nhau một cơn nước đang xuống miệt vườn bán dưa tết.

Ra đi được vài khúc sông, kể gặp gió xuôi, ghe lên trường lườn loan tách đám ban ngang, lủi ghe nhỏ thấy xây bên bờ Đa-công mau theo ghe một đoàn, bâng chằm trể, đưa kia chặc ối.

Anh đa-công bèn đáp lại rằng: *Cậu sao nên quí rồi, đục lỗc bắt dạt chàng thanh, thình thoãn mà lượm hoa rơi, ở cho co tri hơn người treo cao. Cậu không nhớ chuyện con ruot với con thỏ hay sao?*

Anh chủ ghe trơng đa-công tay thờ bèn nghe lời nín lam thình mới sanh ra *buôn trẻ châu, câu sãi chồ.*

Chứng ghe đen chờ thì đưa ối mà lái thừ hết nhiều, cậu ta nòng của bèn kêu đa-công mà mắng: *Mày là đồ dốt nát loại dog, thình thoãn lượm lao-bổ mi! chờ lượm hoa rơi.* » Và nói và lượn đưa thúi mà quen vào bản mặt đa-công trũng nhằm vô mồm, anh đa-công ta nức cười và hô then bèn khúc và than

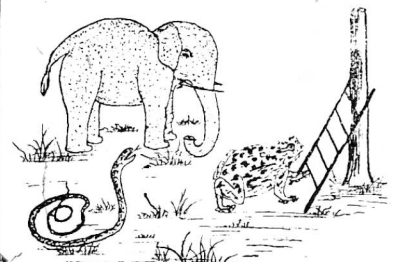
rằng: « *Tại mình dờ và lam biển, kim chuyẹn nói dôi dạng bề cô bỏ nốp, bị ba trái dưa nõ bảo hại lam cho tẻ láo ra! Thôi, công danh chi nữa mà chờ, ta khui vờ: dưa con cho vợ mà nhớ hột côm!* *Ninh vì ầu-ơ, bất ninh vì đa-công!*

KHẾT-PHẨM tự TẠP-TÂM-VONG.

QUAN HÌNH BIỆN VỊNH

Xem hình mà biện câu hỏi cho trúng:

RÉBUS



Nº 18. Xuất tục ngữ nhứt cú.

Câu đối số 7. Đứng giữa làng Trung-lập.

BINH-LONG, HẬU

Nº 16. — Chưa ai biện dạng!

Mấy câu đố hôm nay cũng chưa ai đáp KY-LÂN-CÁC.

hư ra dấu rằng trong nhà nó có việc chi vậy.

Anh-va liền ngó giãy lộn lại, thì ông già ấy chẳng nói chi hết bèn bỏ mà đi. Anh-va mới ngó vô trong nhà thấy cửa sổ tầng trên có người đàn-bà nhan-sắc rất đẹp, mà trong mình mặc có một cái áo bận ngủ mà thối, đang đứng giữa song nà ngó ông già ấy một cách rất chằm-chẻ, tuồn như ra dấu biểu ông già ấy nói điều chi với ai đó vậy.

Lúc ấy tôi cố ý ngó chừng ông già nó coi có trả lời với cô kia chàng, nhưng ông già nó ông thấy tôi ngó chừng lấy ông, nên ông không ra dấu tích trả lời chi nữa.

Tôi nghĩ thầm rằng: « Trong nhà ấy chắc làm sao cũng có việc phi thường, chờ không lẽ ban ngày mà người ấy mặc có một cái áo ngủ là sao? hoặc khi người này là người mình nghe xin tha mạng

trong nhà ấy chàng? Tôi bèn muốn lái kêu cửa, rồi tôi nghĩ rằng: « Minh chẳng quyền chi phòng kêu cửa người ta mà hỏi. Tôi mới tình đi kiểm linh tuấn mà thuật chuyện cho nó nghe, dạng xét coi thử việc chi.

Tôi đi mới chừng một tram thước, xây gặp tên linh tuấn, tôi bèn thuật hết những điều tôi đã thấy cho nó nghe, tên linh tuấn cả kính, liền theo tôi mà đến đó.

Khi tôi trở lại với tên linh tuấn, thì ông già ấy đã đi dấu mất, tôi càng lấy làm lạ hơn nữa:

Vì chỗ nhà ấy và chỗ tôi gặp tên linh, cách không đầy một tram thước, mà tuy tôi đi chớ tôi háng ngó chừng lộn lại mãi, lại chỗ ấy không có đường t đi dấu nữa, song chẳng biết ông đi ngó nào mà mắt đi.

Đoạn tôi dặc tên linh-tuấn vô nhà, thì cửa cũng còn khóa y nhiên như vậy, tên linh-tuấn bèn nhận chuồn hai-ba lần thì ừng không thấy ai ra mở cửa, tôi ngờ là chuồng lư rồi nên người ta chẳng nghe.

Khi ấy tôi với cùng tên linh-tuấn gõ cửa mà kêu, thì cũng không ai lên tiếng, làm cho đến đôi người đi đường nghe kêu om-sòm không hiểu việc chi, xúm lại mà coi hơn chín-mười người.

Tên linh-tuấn kêu mãi không được phát nghi bèn hỏi tôi nữa rằng: « Sơ Túc-hạ nghe làm sao chớ? Nếu trong nhà có người. Sao kêu đã hèn lâu mà không được? »

Sau sẽ tiếp theo

BẢN ĐỀ TÊN CHU-VỊ THÔNG TÍN
DÃ DƯ'OC DEM VÀO SỔ

| TÊN HỌ | NGHỀ NGHIỆP | LÀNG | TỔNG | TỈNH | SỐC HỒ |
|-----------------|-------------|-----------|-------------------|----------|-----------------------------|
| Hồ-vân-Phát | Thầy-thuốc | Phước-tý | Phước-diên-thương | Cholon | Ban mật, không nên ban |
| Cao-hoài-Đo | | Củ-chi | Tông-gi? | Gia-định | chịu. Mỗi lần than 5\$ đồng |
| Nguyễn-quan-Côn | Điện-chủ | Tân-quoi | An-trương | Gần-tho | phải biên tên họ người mua |
| Hương-giáo-Đông | Điện-chủ | An-định | Hoa-hào | Mỹ-tho | cho rõ ràng. |
| Vũ-vân-Lang | Thủ-hộ | Tâm-mỹ | An-thành-thương | Sađec | Lần lần sẽ thêm điều lệ |
| Bùi-vân-Chương | Bàn rượu | Tiên-thủy | Bảo-đức | Bentre | Thông tin mua nhứt trình |
| Vũ-thành-Lang | | An-thoai | Minh-luê | id | cũng trừ thuế hồng được |

Chu-tôn khá rõ một điều, là tờ Lục-tính-tân-vân chẳng phải lập ra dạng sai bởi việc quốc-gia, hoặc chậm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-vân tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-tri, điều đặc bạn đóng băng vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quan xin Chu-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quan, hoặc soi bởi việc quốc-gia, cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi thà cầu biệt sự làm chỉ vô ích!

Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ L. T. T. V. như bạn lãnh rất trung hậu, khi có việc chỉ không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngay mình sẽ trong thân tương ái nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên hạ giao cho Chu-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con có theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gán khản kỹ lưỡng, đem đến

nhà giấy-thếp mà kỹ thác biên lai. Số tiền người mua nhứt trình phải chịu.

Có ấy phải phân ra :

| |
|--------------------|
| 1 phần 10 có số 25 |
| 5 - 10 10 |
| 2 - 10 5 |
| 2 10 1 |

Chu-tôn khá nên sắm một cuốn sổ dạng biên tên họ những người cậy mình mua nhứt-trình, hầu khi mùng kỹ dạng nhờ mà đi thâu tiền cung chép thơ từ gửi cho Bồn-quan, dầu do có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quan sẽ lập nhiều chuyện lợi cho Chu-tôn dạng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mịch nhau.

Vài ngày Chu-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt-trình, báo người mua kỹ tên rồi Chu-tôn kỹ gạnh thơ đó mà gửi chung với mandat lên cho Bồn-quan vào sổ.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan biết vị nào thì thôi.

Lục-tính-tân-vân.

hay chìm bao mông mị, thấy nhiều chuyện dữ ton hoặc tưởng mông dè, hoặc mớ, hoặc mông trung tác sự, nhưc đầu đau bụng, đau lưng vắn vắn, có nhiều người lại lưng búng lỗ tai thì có con ruồi, con muỗi, con kiến chỉ nó chung vào đó vắn vắn. Ấy là dấu bệnh đại trường thương nhiệt.

Bởi vậy, hề ai đau đến bệnh ấy thì phải chịu nhọc nhằn thân thể khó nhọc vô hồi. Bình này cũng bởi nhiều cơ mà sanh ra, hoặc tại cả ăn cả uống, hoặc tại mình hay uống thuốc xô nhiều quá vắn vắn.

Sr nóng trong ruột nó làm cho mình phải bón huất, hoặc đại trường biếng nhát, hoặc bí hai cơ ấy hiệp nhau. Muốn chữa cho lành bệnh thì phải trị cái việc biếng nhạp của đại trường, hoặc đại hoa.

Về lại các thứ thuốc xô chẳng biết là bao nhiêu, thì chẳng có bệnh nào chữa nổi bệnh nhiệt trường, có một món thuốc Jubol rất nên thân hiệ mà thôi. Tuy mới bày ra mà cái hiệu nghiệm nó thiên hạ đều rõ biết.

1- Thuốc Jubol không phát trường vì không có dùng vị thuốc bạo tả mà chế nó, cũng không có dùng những vị khác nhờ có món aga-aga nó bọc thuốc vào trong ruột gặp nước, bèn nở ra, làm như buôi-nhuôi chuột rượt mình vậy.

2- Thuốc Jubol mà làm cho đại trường hết loại đau

3- Thuốc Jubol nó trợ lực làm cho sanh ra tuyến hình.

Có bán trong mấy tiệm thuốc.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat, Saigon và tiệm Solirène Chợ lớn có bán.

GIA TRUYỀN TẬP
Recettes utiles)

Thuốc làm mốc tóc

Cốt chủy moellel bô. 25 gr.

Mỡ nước dương thân. 25 gr.

Đổ vào tay-cầm mới nấu cho sôi rồi lọc cho sạch rồi với 25 gr. dầu mè. Khi tối gán đi ngủ lấy xức da đầu.

Bồn-quan lấy làm con on chữ vì kê ra sau này, vì có lòng tốt gọi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn-quan và ấy là sự giúp cho Bồn-quan mà họ đều làm ích mở mang cuộc văn minh.

Sổ phát nhứt trình

| | | |
|------------------------|------------|------------|
| 60 T. P. N. Baebien | mandat 5\$ | số 358-384 |
| 61 V. Mylho | " 3 | " 384-455 |
| 665 R. P. D. Culaogien | " 1.75 | " 600-657 |
| 296 T. X. Gantho | " 5 | " 320-690 |
| 297 O. | " 5 | " 321-066 |
| 178 L. Q. H. Bentre | " 5 | " 326-607 |
| 173 D. S. T. | " 5 | " 332-416 |
| 70 L. T. T. Baebien | " 5 | " 333-417 |
| 952 L. V. T. Vinhlong | " 3 | " 330-669 |
| 961 K. Q. Trayinh | " 5 | " 331-318 |

ĐI TÂN DƯ'OC NHI BỒ LÃO SUY
(A vieux maux, nouveaux remèdes)

Như cái chứng ta kêu là bệnh mới, chớ kỳ trung từ thuở tạo thiên lập địa tới bây giờ nó hằng có như các bệnh khác, song xưa chẳng biết tên mà đặt, nên nay mình mới kêu là bệnh mới chớ, cũng như bệnh ruột có nhánh, bệnh thương nhiệt đại trường.

Chỉ xưa người ta cũng biết rằng: Trong lúc thươ. g trường đi tiêu ra những bọt dài và dóm, mà người phạm như kêu rằng là gan. Tuy mới nghe nói thì cho rằng thô tục, chớ kỹ trung là hữu lý.

Cách mấy nam nay mới đặt tên bệnh ấy

là thương nhiệt đại trường, là bệnh rất dữ làm cho nhiều người phải chết.

Nay y-pháp đã rõ bệnh ấy có y-có. 1- là bón huất, 2- là sanh bọt dài, 3- là mỗi đêm đau bụng vất. Ba đều dữ ấy nó bày cơ rõ ràng, mà cũng có cơ khác đề quan Lương-y Thibonau ở xứ Cannes luận cho chư khản quan nghe:

Những người đau bệnh ấy, thì lưỡi lớn, và dầy ở giữa lưỡi có máu trắng trắng vàng vàng. Hai bên miệng đỏ rần, hơi hôi, com đắng. Hễ ăn vô rồi, thì bụng trường lên, bất-no hơi nặng dạ, ở ngáp, dít túi búi tưng búng. Đến lúc ngủ rồi thức dậy, hoặc buồn mửa, hoặc nó bất mửa, mà mửa không dạng. Hễ ăn com rồi thì nó bất thờ đốc, mệt nhọc vô cùng làm như muốn suyền vậy, hoặc rung tay rung chơn, hoặc chống máy chống mặt. Ngũ nghệ chẳng yên giấc,

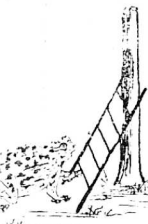
ra làm biển, kim
cô bỏ nóp, bị ba
m cho lẽ lao ra!
a mà chớ, ta kh
nhớ hót com!
nhỉ vì đả công!

Tạp-Tâm-Vong.

BIỆN VỊNH

u hạt cho trứng

S



tr nhưt cũ.

giữa làng Trung-

sa Long, HAY

đang!

đang chữa ai đap

KY-LAN-GAC.

man vô nhà, thì
iền như xây, tên
n hai-ba lần thì
o cửa, tôi ngờ là
ta chẳng nghe.

ên binh-tuần gõ
ong ai lên tiếng,
đường nghe kêu
chỉ, xum lại mà

hông được phát
g: - Sơ Túc-hạ
trong nhà có
lầu mà không

sẽ tiếp theo

TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

| | | | | | | | | | | | |
|----------------|-----------|--------------|--------------------|-----------|-----------|-------|----------------|------------------|---------------|-------|-------------------|
| Dầu | rã lon | th. chuong | 2800 | Bong-bong | lạng nhứt | ta 12 | 365.50 | Tom | khô nhứt hang | ta 12 | từ 108.101 1050 |
| Vên-vên | rã nhỏ | id. | 27 00 | ca. | nhũ | id. | 210 tới 290 00 | khô voi | nhũ hang. | ta 15 | từ 25 tới 35 00 |
| Huỳnh | rã vuôn | id. | 12 50 | ha | id. | id. | từ 120 00 | Tom | khô còn vó. | ta 10 | từ 30 1 tới 35 00 |
| Sao | rã lon | id. | 55 00 | tu. | id. | id. | 80 00 | Vàng nhũ | hang nhũ | id. | 135 00 |
| | rã nhỏ | id. | 60 00 | Hoa sống. | hang nhứt | ta 12 | 17 00 | Nhựa sơn thô | hang nhũ | id. | 100 00 |
| | rã vuôn | id. | 30 00 | Cá mìn | nhũ | id. | 12 00 | Hạt sen | id. | id. | 11 00 |
| Củi thời | | 1 th. chuong | 2 00 | Mây | ba | id. | 8 00 | Dầu cá | id. | id. | 6 50 7 50 |
| | vàng | 1 ta | 2 00 | Muối. | id. | id. | 5 00 | Mỡ heo | id. | id. | 21 00 |
| Cây mầu | vàng lợt | id. | 2 50 | | ta 10 | ta 15 | 0 50 | Dầu phụng | id. | id. | 40 00 |
| | đỏ | id. | 1 50 | | id. | ta 10 | 310 00 | Dầu dừa | id. | id. | 40 00 |
| | sậm | id. | 1 25 | | id. | id. | 310 00 | Cải dầu khô | id. | id. | 33 00 |
| Gạch-tiền | | 1 muôn | 85 00 | | id. | id. | 150 00 | Xương tương | id. | id. | 1 00 |
| Gạch cì | nhứt | 1 trâm | 9 50 | | id. | id. | 125 00 | Nga voi | id. | id. | 25 00 |
| ment | nhũ | id. | 3 50 | | id. | id. | 78 00 | Bắp trắng Nam kỳ | ta 10 | id. | 700 00 |
| | có lỗ | id. | 9 50 | | id. | id. | 50 00 | Bắp đỏ Bắc kỳ | 100 kilos | id. | 1 60 |
| Bạch đầu | nhứt, nhũ | ta 10 | từ 125 tới 200 800 | | id. | id. | 75 00 | Bắp đỏ Bắc kỳ | id. | id. | 1 80 |
| khẩu | sa cạ | id. | 10 00 | | id. | id. | 55 00 | | id. | id. | 21 101 32 00 |
| Sấp | | id. | từ 70 tới 85 00 | | id. | id. | 57 00 | | id. | id. | 10 101 50 00 |
| Câu-sư | Annam | id. | từ 170 tới 180 00 | | id. | id. | 12 00 | | id. | id. | 40 00 |
| (nhựa thỏ) | Léo | id. | 110 00 | | id. | id. | 31 10 | | id. | id. | 28 00 |
| Trung cá (mắm) | | id. | 2 50 | | id. | id. | 13 10 | | id. | id. | 23 00 |
| Vôi | | id. | 0 15 | | id. | id. | 39 00 | | id. | id. | 68 00 |
| Vôi Bắc kỳ | | 100 kilos | 0 50 | | id. | id. | | | id. | id. | |
| | trâu | ta 15 | 17 tới 22 00 | | id. | id. | | | id. | id. | |
| Sừng | bò | id. | 19 tới 20 00 | | id. | id. | | | id. | id. | |
| | nai | id. | 31 tới 36 00 | | id. | id. | | | id. | id. | |

HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.)

Vải Langsa và Hồng-mao

- 1 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thước Hồng-mao có 9 tấc Langsa một cây giá từ 2800 tới 3880
- 2 - Cùng thứ đó mà 7 tấc 8 bề khổ 10 da từ 4 95 tới 6 90
- 3 - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da) từ 2 90 tới 3 50
- 4 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) từ 3 90 tới 3 80
- 5 - Vải hiệu Shantung 8 tấc, 8 tấc rưỡi 10 da từ 6 20 tới 7 60
- 6 - Vải hiệu Ma-da-po-lans 7 tấc, 8 tấc 24 da từ 3 50 tới 4 45

ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

| | | | | | | | | | | | |
|---------------------|-----------|--------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| Thuê đồ rèn dao. | 100 kilos | 20800 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| id. mông. | id. | 54 00-57 800 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| id. mềm hơn. | id. | 11 25 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| id. nguyên thùng. | 1 thùng | 7 00 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| Bã bưng hiệu Angers | 1 thiên | 109 00 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| có móc | id. | | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| Gạch ống Marseille | 100 kilos | 13 00 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| id. cắt làm ló | id. | | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| Gạch ciment | id. | 6 50 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| id. lạng nhứt. | id. | 3 50 | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |
| id. lạng nhũ. | id. | | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. | id. |

RƯỢU (Vins et liqueurs)

| | | | | | | | | | | | |
|------------------|-------------|-------|----------------|-----------------|-------------|--------------------------|-----------|--|--|--|------------|
| Absinthés | | | | | | | | | | | |
| Berger | 1 thùng | 45 50 | Larue Frères | Thùng 15 ve | 16 25 | Champagnes | | | | | |
| Cusenier. | id. | 16 50 | La Lorraine | id. | 11 00 | Leon Chandon | 12 ve | | | | 50 00 |
| Pernod fils. | id. | 14 75 | Pilsen | id. | 13 50-17 50 | id. | 12 ve nhỏ | | | | 48 00 |
| Dubied | id. | 52 50 | Stout Chat | Thùng nhỏ 96 ve | 20 00 | Asti Garcia. | 12 ve | | | | 42 00 |
| | | | id. le Loup | id. 81 ve | 25 25 | id. | 21 ve nhỏ | | | | 48 00 |
| | | | Dragon | 24 ve | | Veuve Clicquot | 12 ve | | | | 46 00 |
| Bières | | | | | | id. | 21 ve nhỏ | | | | 48 00 |
| Gruber | thùng 48 ve | 16 75 | Bitters | | | id. | 12 ve | | | | 46 00 |
| Nhứt-bồn | id. | 16 75 | Amer Picon. | 12 ve | 36 00 | Tisane Marquis de Bergey | 12 ve | | | | 9 00-11 00 |
| id. hiệu Kirin | id. | 48 00 | Secrestat | id. | 21 00 | id. | 21 ve nhỏ | | | | 10 75 |
| Phénix | thùng 36 ve | 8 50 | Cognacs | | | Tisane Phénix | 12 ve | | | | 27 00 |
| Velten | id. 24 ve | | Dejean | 12 litres | 11 50 | id. | 24 ve nhỏ | | | | 33 50 |
| Gruber colonial | | | Jules Robin. | id. | 19 50 | St.-Marecaux | 12 ve | | | | 35 00 |
| | | | | | | id. | 24 ve nhỏ | | | | 38 00 |

HÀNG HÓA NHẬP CẢNG (Prix d'import.)

| | | | Poids | Unités |
|---------------------------|---|------------------|-------|--------|
| Ciment Langsa | biểu Dragon Bắc-Kỳ | 1 ngàn kilos | | 65.00 |
| | biểu Demarle de Loupety & C ^o số 3 | id | | 75 |
| | biểu Pavin de la Forge | 1 thùng | 18.50 | 75 |
| | id. | 100 kilos | | 58 |
| Vôi xây đờn nước Pavin. | | | | 15.00 |
| Vôi biểu Dragon trong bao | | | | |
| Dầu sản Langsa. | | 1 bao 100 kilos | 1.80 | |
| Sắt biểu Creusot | | 1 thùng 25 kilos | 0.90 | |
| Sắt bán. | sắt nặng | 100 kilos | 17.00 | |
| | đẹp, vuông, tròn | id. | 11.50 | |
| Sắt hình chữ T. | | id. | 11.50 | |
| | | id. | 12.00 | |
| Dầu hỏa. | đá. | 1 thùng | 15.00 | |
| | cây. | 1 kilo | 0.25 | |
| Dầu. | castor. | 1 thùng | 26.00 | |
| | lin sông. | 100 kilos | 51.00 | |
| Chì. | lin chum. | id. | 75.00 | |
| | đạn riá. | 100 kilos | 85.28 | |
| Nước sơn vân. | miếng. | id. | 28.00 | |
| | ống. | id. | 20.00 | |
| | màu, thủy theo hàng | 1 hộp 3 k. 10 k. | 30.00 | |
| | đựng trong thùng | | | |
| | b. de Zinc V. M ^o Broye en pat. | | | |
| | Singapore | id. | 75.00 | |
| Mây Singapore. | | 100 | 15.00 | |
| Kem sắt miếng. | | 1 tạ | 19.10 | |
| Kem thép. | | 100 kilos | 15.00 | |
| Ngôi Marseille | | id. | 13.50 | |
| Van mỏng. | | 1000 | 75.00 | |
| Kem lá để giặt ghe. | | 100 | 20.00 | |
| | | 100 | 12.00 | |

Những người hay bón huất thì nên đọc cái bài này

Madame Corvetat 49 tuổi, mấy năm dư bị rầu rĩ vì nó cứ loét đau bụng hoại, bà ấy viết thư mà nói như vậy:

« Chẳng biết chứng gì tôi ăn uống sao nó không tiêu hóa. Trong nửa hạ năm ngoái nó bắt tôi đau bụng đau cả một ngày, nó làm cho tôi bón huất đi sông đi đồng gì chẳng đáng, nó làm cho tôi ốm ở giường mòn xanh xao vàng vọt, liệt như người cho đến đôi làm bằng đi ra đi vào, đi lên đi xuống.

Tuy tôi ở nơi đồng bãi thanh tịnh mát lòng, chờ con bệnh không hề thuyên giảm được. Tôi thử uống đủ thứ thuốc, những lá thuốc cốt sắt, những lá đi lăm biển; những lá nước suối vẫn vậy.

Đôi để tôi bèn trở qua cách khác, song cũng chẳng ra gì. Ngày kia có chị em bạn tôi đến báo tôi uống thử thuốc kêu là **Charbon de Belloc**. Mỗi uống lần đầu thì nó cho đi sông thông thả. Thiết nghĩ trước không có thuốc gì mà trị nổi, nay tôi lại ăn thật ăn cả gì cũng đều đặn tiêu hóa.



MADAME LOUISE CORVETAT

Uống vậy được chưa mười bữa, tôi mới do da thêm thịt chắc còn đau độn gì nữa, mạnh giỏi như thường.
Ký tên: Louise Corvetat ở tại Beauhieu, ngày 5 Juin 1895

Uống thuốc **Charbon de Belloc** hai mươi hoặc ba mươi ngày sau khi ăn cơm rồi thì trong 4 ngày hết đau bụng đau ruột, và trị sự đau đau lâu năm hay thông cũng phải tuyệt.

Nó làm cho tôi vị ra thơm tho, hay bị đói và mau tiêu hóa, chẳng còn luật bón chi nữa.

Thuốc **Charbon de Belloc** nó làm cho hết chứng nặng bụng lúc ăn cơm rồi nó trị bệnh như đau đau bụng bởi vì nó không tiêu hóa mà ra cũng các chứng đau bụng khác.

Uống thuốc **Charbon de Belloc** bao nhiêu cũng vô hại.

Có bán trong các tiệm thuốc người tây.

Mỗi cái ở lại đường Jacob, nhà môn bài số 49 Paris. Có nhiều người muốn gởi thuốc **Charbon de Belloc** mà vô ích, vì chúng có hiệu nghiệm như thuốc thật.

Muốn cho khỏi lầm, phải coi trên lược như có cái ký tên của ông **Belloc**.

Khí-Kỳ. - Những người không muốn dùng thuốc bột **Charbon de Belloc**, thì nên mua thứ thuốc hoàn **Belloc** mà uống. Mỗi bữa cơm rồi, uống 2 hoàn hoặc 3 hoàn, và phải uống như vậy mỗi lần khỏi sự đau nhức, thì sẽ mạnh lại chẳng sai.

Thuốc hoàn **Belloc** làm bằng một thứ than tinh anh chế ra, lấy hoàn thuốc ấy bỏ vào miệng thì nó tháo ra tức thì mà vào họng theo nước miếng.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat Saigon, và tiệm Solirène Chợ lớn có bán.

THƯ TÍN VANG LAI
(Correspondances)

Batré, le 11 Août 1912.

Trong kính,

Lời tham Đại-nhơn M. Schneider tôi cầu chúc cho tiên-sanh phước thọ cao sang.

Sau đây tôi thơ thề với Bà-phụ ít lời mà hay tỏ ra đây thì bà-phụ cũng chẳng biết. Trong qui-quan làm việc giấy mực công đã nhiều.

Tuy nhiều mực dầu mà một mũi kim qua không lọc, hay kiếm diêm xem xét khi như trình xuất ra ngoài phong niệm gởi các chỗ... chắc là mỗi người, đều dạng như bảo xem chơi; hay dầu còn có chỗ mắt.

Kỳ này tôi không dạng như trình chỉ hết mắt n.25 không thấy dao lái. Một lá xe đi trạm làm rồi... hai lá bị dao-khẩn nào thép mà xem chơi.

Những người đạo khan thiết **tan-hết-lông-lành**.
Làm cho ta thơ thề cùng Bà-phụ ta dò; mà rõ cho ta mắt như trình.
Ồi thôi còn thì coi có mắt thì thôi; ngặt vì không dạng liên-tiếp với nhau đứt khúc

ác dân... có gọi mua số mất do... cũng là... (câu chưa rõ)

Bentre có cái xe hơi đưa họ hành xuống... 36 ngàn thườe, xe này có... (câu chưa rõ)

Nhông thời từ xa đồ gọi của nhà nước... (câu chưa rõ)

Vì chủ không có theo xe để cho máy... (câu chưa rõ)

Bàtri Bijouterie LÉ-CO cũ thừa... (câu chưa rõ)

Bentre, le 3 Aout 1912... (câu chưa rõ)

Phước như Đông-Hai... (câu chưa rõ)

Tôi khi tôi mua một chiếc của ông... (câu chưa rõ)

Sau đây tham chú quý vì phủ... (câu chưa rõ)

M. Văn... Bón-quan cam... (câu chưa rõ)

M. Lê Thái-H... Travaux Publics... (câu chưa rõ)

Quan tu' dạng pháp... (câu chưa rõ)

M. Lê Thái-H... Travaux Publics... (câu chưa rõ)

Muôn cho đr đã... (câu chưa rõ)

can kiem, trong một tháng... (câu chưa rõ)

M. Andre M... Soctrang... (câu chưa rõ)

M. Nguyen van-V... Bentre... (câu chưa rõ)

M. N. H. N... bang Mỹ... (câu chưa rõ)

M. Ngyrenh Thanh... bang Vi-thanh... (câu chưa rõ)

M. Pierre Enclon... (câu chưa rõ)

không. Phải mua như-trình... (câu chưa rõ)

M. Ly-truong... (câu chưa rõ)



M. Luoc-dinh-Thanh... (câu chưa rõ)

M. N. H. N... bang Mỹ... (câu chưa rõ)

M. Pierre Enclon... (câu chưa rõ)

M. Pierre Enclon... (câu chưa rõ)

KHOẢN CHẤT THỦY
Nước suối kim thạch

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên vẹn | Trị bệnh đau Thần, bình đau Bàng-quang, bệnh Phong —
nature | Thạch-lâm-bình Lê — Đau may chỗ lật-láo.

VICHY GRANDE-GRILLE | trị bệnh đau gan
và bệnh đái.

VICHY HOPITAL | trị bệnh thương tí, trường nhiệt.
hãy coi chừng đồ giả mạo. khi mua phải chỉ cho đúng
thứ nước nầy mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT | là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —
tạo hợp và có vẻ

PASTILLES VICHY-ÉTAT | mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
loạn thì để tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT | dùng để cho mình đơn nước xit
mới khi chắt.

NG. LAI
(1912)
1912.
cầu
tho cao thang,
phủ ít lời mà
ng. chẳng biết,
mực công
kim qua
set khi như
mời gọi các
lên đang như
so cho mắt.
trình chỉ hết
hỏi là bị dao-
tan-hết-lòng-
Ba-phu ta đó ;
thời ; ngắt
bầu dứt khúc

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

Hãng Tàu Lục-tinh

| | | | |
|---|--|-----------------------------------|--|
| Đường Bangkok | | Đường Lào | |
| Tàu Dona chạy từ Sài Gòn 23 août, à 9 giờ tối | | Tàu Pháo chạy 29 août, 9 giờ tối | |
| Đường Cao-mán | | Đường Cap & Baria | |
| Tàu Athala chạy 20 août, 9 giờ tối | | Tàu Annam 18 août, 6 giờ tối, Sơn | |
| Namman chạy 22 " 9 " " | | chạy 19 " 9 " " | |
| Battambang chạy 21 " 9 " " | | 20 " 8 " " | |
| Đường Lục-tinh | | Đường Tây-ninh | |
| Tàu Khmer chạy 19 août, 9 giờ tối | | Tàu Hanoi chạy 22 août, 8 giờ tối | |
| F. Ga nưc chạy 21 " 9 " " | | | |
| Mouhot chạy 23 " 9 " " | | | |
| Đường Battambang & Angkor | | | |
| Tàu Namman chạy 22 août à 9 giờ tối | | | |

Saigon, le 17 août 1912.
P. le Directeur de l'Exploitation.
MARGUERITE

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
Boulevard Nordman, - SAIGON

NAM-VIỆT-SƯ KỸ, chất quốc ngữ. Từ có nước nam đến tận trời.

Giá: 0 S 60
Tiền bán: 0 06

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
Boulevard Nordman, - SAIGON

NỮ-TÁC, 1912 P. Từ Đông-tinh kỳ mà ra đời. Sách để dạy chữ từ con chữ. Ai cũng biết đánh chữ, mà để dạy người ta con chữ này.

Giá: 0 S 25
Tiền bán: 0 04

BANQUE DES VALEURS

(Khấu có ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL
Đường mé sông QUAI FRANCIS GARNIER
môn hải số 10, Saigon

Chữ-tôn có lẽ chưa rõ chữ *khôn-sô* nghĩa là gì, n. làm sao, và *phân-hung* cũng *trai-khoan* là gì? có chữ tôn cũng không hiểu mấy hàng lùn hiệp hươ ban này nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chữ tôn có lẽ không rõ ràng bạc của chữ-tôn thì tin chắc bị được 100 \$ 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chữ tôn đứng hơn vào các hàng Langsa, như là hàng tin do chạy biển, hàng tin do chạy sông, hàng đất vườn Đông-dương, hàng nước và đèn khò, hàng lập vườn Suzannah, Xi-trach, Hing, cốm-cổ nhà đã van van, và cũng đủ làm cho chữ-tôn lùn lùn vậy.

Ấy xây hàng-bạc liêu **Banque des Valeurs** sẽ trợ lực cũng chữ-tôn mà cũ nghĩa rõ ràng cho chữ-tôn lùn. Hễ ngày nào chữ-tôn đã hiểu cách làm hiệp r. thì hàng bạc ấy sẽ giúp chi chổ chích cho chữ-tôn lùn, và sẽ có chứng các vật cho khỏi thất phát thiệt lợi cho chữ-tôn.

Lần này chữ-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta nói đến cách thành-trị trong sự trong y. Ấy xây cơ sở chi làm cho người Langsa cũng người Annam trong sự trong y. nhân cho bằng sự làm hiệp mà thân họ quyền cho nhau trong Linc-hâm này.

| STOCK | NAM | CAPITAL NOMINAL | CAPITAL APPELE | NOMBRE | V. O. N. | DERNIER DIVIDENDE | COURS |
|--|-------------------|-----------------------|-------------------|-----------|--------------|-------------------|----------------------------------|
| BẢNG SẴN CỔ PHẦN | hàng | Vn định lùn | Vn định lùn | ĐY CHỈ SỐ | ĐY CHỈ SỐ | ĐY CHỈ SỐ | ĐY CHỈ SỐ |
| Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (17 août 1912) | | | | | | | |
| Societe Agricole de Suzannah | 1901 | 100 000 \$ | Piastres 300 000 | 3 000 | Piastres 100 | | \$ 200 - Acheleurs |
| Societe des Plantations d'Heveas de Xi-trach | 1909 | 25 000 \$ obligations | Francs 2 500 000 | 25 000 | Francs 100 | | 192 - " |
| Societe des Plantations d'Anloc | 1911 | 1 000 000 | Francs 1 000 000 | 20 000 | Francs 100 | | 175 - " |
| Cie Caoutchouciere de Gia-nhan | 1910 | 3 000 000 | Francs 3 000 000 | 30 000 | Francs 100 | | 125 - Ventes |
| Societe generale des Heveas du Donai | 1909 | 1 200 000 | Piastres 120 000 | 1 200 | Piastres 100 | | 109 - Vendeurs |
| Societe Immobiliere de l'Indochine | 1899 | Francs 300 000 | Francs 300 000 | 1 200 | Francs 50 | | \$ 100 - Nominal |
| Rizerie Orient | 1891 | Piastres 100 000 | Piastres 100 000 | 800 | Piastres 500 | | \$ 50 - " |
| Rizerie Union | 1881 | Piastres 225 000 | Dã thoi cũ lùn cũ | 225 | Piastres 500 | | 008 - " |
| Societe Commerciale Francaise de l'Indochine | 1908 | Francs 500 000 | Francs 500 000 | 5 000 | Piastres 500 | | Act. ord. 2 100 piastres Nominal |
| Rizeries Indochinoises - Haiphong | 1909 | 500 000 | Francs 500 000 | 5 000 | Francs 500 | | Ex. C. 10 000 Nominal |
| Societe d'Oxygene et acetylene d'AL-Orient | 1908 | 2 000 000 | Francs 2 000 000 | 20 000 | Francs 500 | | Ex. C. 8 - " |
| La Biennou Industrielle et Forestiere | 1910 | 250 000 obligations | Piastres 250 000 | 2 500 | Francs 500 | | Act. de jouissance |
| Societe de Publicite et d'Emballage | 1911 | 20 000 | Piastres 20 000 | 200 | Francs 500 | | 2 100 piastres Nominal |
| Tại Paris, giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương 19 juillet 1912 | | | | | | | |
| Cie Tramways Indochine | 1 500 Ex. C. 22 | 13 50 fr. pour 1911 | | | Francs 800 | | |
| Societe des Eaux et Electricite de F. C. | 500 - 20 | 15 " " " | | | 985 - " | | |
| Messageries Fluviales de Cochinchine | 100 - 17 | 20 " " " | | | 205 - " | | |
| Banque de l'Indochine | 500 - 125 fr. | 50 " " " | | | 1 385 - " | | |
| Charbonnages du Tonkin | 250 Ex. C. 22 | 80 " " " | | | 1 632 - " | | |
| Messageries Maritimes | 4 250 - 3 | " " " " | | | 146 - " | | |
| Chargeurs réunis | 500 - 69 | 25 " " " | | | 675 - " | | |
| Union commerciale indochinoise | 500 nouv. | " " " " | | | 218 - " | | |
| Distilleries de l'Indochine | Partic. 1 att. j) | " " " " | | | 39 75 - " | | |
| Societe Indochinoise d'Electricite | 500 Ex. C. 25 | 45 fr. pour 1911 | | | 805 - " | | |
| Societe des Ciments Portland de l'Indochine | 500 - 9 | " " " " | | | 755 - " | | |
| Cie de Commerce et de Navigation E. O. | Part - 7 | 9 25 " " " | | | 1 048 - " | | |
| | 200 - 3 | 20 " " " | | | 203 - " | | |

VALEURS
 H. M. STOLL
 FRANCIS GARNIER.
 Saigon

...nghĩa là gì, ra
 ...là gì có lẽ
 ...lưu lại trong
 ...ra làm sao?
 ...chư-tôn (tiền
 ...S đã mà làm
 ...Long, như là
 ...chay sòng, Hàng
 ...vào đến nhà, Hàng
 ...vào đến nhà để
 ...lưu lại vậy.
 ...des Valeurs sẽ trở
 ...từng cho chư-tôn
 ...mỗi cách làm hiệp
 ...chợ cho chư-tôn
 ...thật phát đạt

COURS
CAIX BAN

S 200 Vendeurs
 102
 200
 100

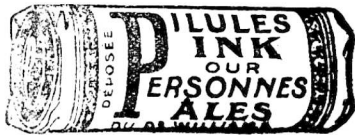
125 Ventes
 100 Vendeurs
 S 100 Nominal
 100

100 Acheteurs
 100
 Act ord - Plasters
 Et. C. 11 000 Nominal
 100 S

Act de potissence
 1 000 piastres Nominal
 Marseille Et. 200
 Saigon 100 vendeurs

100 Acheteurs
 S 100
 100 Tx dix

Primes 800
 985
 205
 1 285
 1 022
 146
 675
 248
 200 75
 800
 775
 1 048
 185
 200



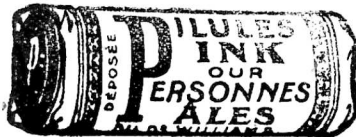
Nhiệt là trong xứ Nam-kỳ — Người nói
 đang rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiết
 lẽ sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau
 đớn thối quá, song có nhiều người vì nó
 mà mệt mỏi trở nên loại-dọa, an uống
 không chừng, tiêu hòa chầm chập. Ti vi
 thườn; bình hoặc an ngủ không toại thừa
 chi.

Hãy uống một hai hườn Pilules Pink
 trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật
 thườn sẽ dần dần hóa mau le luôn luôn.
 Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-
 vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và hỗ
 cầm trợ, giúp cho ngũ tạng lực phủ thành
 trong dưng trừ cái chứng loại-dọa, mệt
 mỏi.

PILULES PINK
 (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại
 trên thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie
 Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



OCCASION EXCEPTIONNELLE
CLÉMENT-BAYARD

16 chevaux, 4 cylindres
 à l'état de neuf, avec phares,
 capote pare-brise, housses,
 roue Stepney, etc...

Pour tous renseignements, s'adresser aux
 bureaux du Luc-tinh-tân-van.

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chu-quy có trong Thành-phố cùng
 các dụng hảo tâm Qui-khách Lục-châu như
 Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể
 nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tân, xin niềm
 tình đến giúp nhân lý được. Tiệm tôi có thợ
 Huế, cắt may đủ cách kiểu đương thời dưng;
 tiền công may và giặt hàng để rẻ như. Còn sự
 khéo xúng toà chẳng đơm khóc khoan qua lỗ,
 xin đến may một lần thì rõ sự khéo khéo.
 Lợi vô lễ tâm mới, xin Quí-cơ niềm tình, đến
 giúp nhân cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH.

110, quai Arago Champs-Causang Lành.
 (Chợ gần xe lửa)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. SAIGON

MEO BĂNG CHỦ QUỐC-NGŨ, được
 thầy Mossard điện diệp, được thầy tuần thao
 việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LAVAIE và
 LÉVELLY mà dịch ra.

Giá mỗi quyển 1fr 60
 Tiền gởi 0.50fr

NAM-THUẬN-LO'I KHÁCH SANG
BENTRE

Buôn nghỉ từ 0.80 chi 1.80
 Nghỉ có ăn cơm chay hai buổi từ 2.50 chi 2.80

Buôn thợ sạch sẽ - Nấu ăn khéo
 Có bánh trái và nam nệm

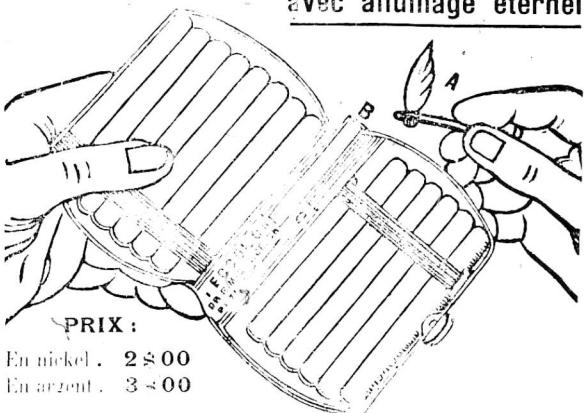
Chủ sự: **NGUYỄN-KHẮC-XU'ÔNG**

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
 Boulevard Nordom. SAIGON

Được **KIỀU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỦ**
 và đa khéo và **THỢ VẪ TỰ** để in sách, thư,
 cũng thiệp văn vần, kiểu cách nào đều làm
 được hết

ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle
Le Porte-Cigarettes

avec allumage éternel



PRIX :
 En nickel . 2 500
 En argent . 3 400

Seul dépositaire: **A. MESSNER**, rue Catinat, SAIGON
 Contre envoi d'un mandat, franco dans toute l'Indochine

AUCUN MÉCANISME
 Pas besoin de réparations
 Pas de ratés
 dans l'allumage

MODE D'EMPLOI
 Après avoir tiré dehors
 le bouchon A, on remplit
 de benzine le récipient B.
 Pour l'allumage, passer
 le bouchon A sur le bri-
 quot à fer cérique C.

SỮA ĐẶC

NESTLÉ

“ Ô CHIÊM ” HIỆU

LÀ QUI HƠN HẾT CÁC THỨ SỮA ĐẶC



TRADE MARK.
Registered



NÓ LÀM CHO NGƯỜI TA

ĐẶNG MẠNH MỀ

VÀ

**TRẮNG
LỤC**



Bản quyền sản phẩm này do người sáng lập ra và được bảo hộ bằng pháp luật. Mọi người mua hàng phải gọi tên cho Chủ-sở Bản quyền này phải in vào thư một con niêm 0\$ 04 thì Bản quyền này mới có giá trị. Mọi người không định mua hàng thì không trả lời.
L. T. TAN VAN & CO.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

| | |
|---|---------|
| Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Từ vựng có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY. | 6 \$ 00 |
| Broché bìa mỏng..... | 6 \$ 30 |
| Cartonné bìa dày..... | 0 \$ 60 |
| Địa dư môn học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI..... | 0 \$ 60 |
| Leçons élémentaires de Géographie , par H. RUSSIER: | |
| Premier livret: La Province: | |
| GIADINH..... | 0 \$ 35 |
| LONG-SUYEN..... | 0 \$ 35 |
| Deuxième livret: La Cochinchine | 0 \$ 35 |
| Troisième livret: L'Indochine Française | 0 \$ 50 |
| Đại pháp công thần. — <i> Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LI-VĂN-THOM..... | 2 \$ 50 |
| Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. BESSIER. — Chaque livret..... | 0 \$ 35 |
| Nam việt sử ký môn học đệ độ bốn. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. BESSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI..... | 0 \$ 60 |
| Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LÊ..... | 0 \$ 60 |
| Grammaire Française. — <i>Manuel</i> langsa Année Préparatoire, par LABRIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par L. MOSSARD..... | 1 \$ 60 |
| Nữ tác. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY..... | 0 \$ 25 |
| Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOUDON. — <i>Edition en français</i> , id. — <i>Edition en quốc-ngữ</i> . — <i>Bát vật sơ độn nhập môn</i> | 0 \$ 35 |
| Kim-Vân-Kiêu. <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY..... | 1 \$ 00 |
| Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHỆC (có hình)..... | 2 \$ 00 |
| Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique)..... | 0 \$ 40 |
| Lectures Françaises , par A. CARRÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine..... | 1 \$ 00 |

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHỎ

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tinh của 3 thứ Kinkkyua

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nhỏ và rượu ngọt, có trên cõi Kinkkyua.

Nó rất thân hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tận và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đùng mà trừ huyết sự chứng, bạch chứng, cũng bổ đường những người bệnh đau lâu mới mạnh, vau vau.

THIỆM SAO CỨNG CÓ BÀN

PARIS, 29, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS



Có trữ tại tiệm HOLBÉ và RENOUX RENOUX kẻ chỉ
 Đường Catinal, môn bài số 16, 18, 20, SÀI GÒN.
 Tại tiệm Solirène, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán

PHOSPHATINE FALIÈRES


LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX RENOUX kẻ truyền

Đường Catinal môn bài số 16, 18, 20, SÀI GÒN

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một môn vật thực rất bổ dưỡng dễ nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nặng hạ.



AVIS

La maison MESSNER, 91, 93, 95, rue Catinat à Saigon, fait savoir à sa nombreuse clientèle qu'elle vient d'adoindre à son rayon de lampisterie et de cycles: l'article de ménage, tel que: **batterie de cuisine** en email, fer battu et aluminium; la **coutellerie** ordinaire et fine; les **couverts de table** ordinaires et argent; l'article de chauffage, tel que: **fourneaux et réchauds** à pétrole, à alcool et au gaz d'acétylène et d'essence; **fusils de chasse** système Hammerless perfectionné, canon acier Krupp, à poudre P.V. qualité extra-garantie; grand choix de **revolvers: revolvers** automatiques - Diellerco - système **Browning**, démon-pige instantané, poids minimum.

PRIX MODÉRÉS — MAISON DE CONFIANCE

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH

VẠN BÌNH HỒI XUÂN

PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG

NHỎ BỒI THUỐC RƯỢU
MỆT

ELIXIR GODINEAU

TRỞ TẠI TIỆM HOLBÉ VÀ RENOUX

Renoux kẻ truyền

Môn bài số 16, 18, 20, đường Catinat, Saigon

Và tại tiệm Solirène đường Thủy-bình, môn bài số 215. Chợ lớn cũng có bán

TIỆM LÊ-VĂN-VINH

Đường Catinat môn bài số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thường hàng và đồ cần, đồ dùng, than, tam-khẩu đủ kiểu, đủ thứ; thêu đồ in của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-châm-người-Biê-kỳ gửi về nên có thể mà bán rẻ đàng.

Vay Lụa-châu-quần từ Sài Gòn đến Saigon xin mời đến xem tại xem chơi, nếu muốn mua cũng chẳng cần xô sang. Tôi sẽ sẵn lòng xin-và mà tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính chào.

VANG NGHI TÂN

ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI 261, CHỢ LỚN

Tại tiệm này có **HỒI TỐC, CAO VÂY**, mỗi giờ **0 \$ 30**

CƠM MÁY ĐÓ TAY đủ kiểu và giá rẻ; có **PHÒNG** cho khách nghỉ, quạt máy, đèn khí, mỗi phòng 24 giờ **1 \$ 20**, một đêm **0 \$ 80**, một tuần **0 \$ 60**.

Tại đây có bán **dầu thơm** hiện tốt, để phun tưng y phục, để phun tưng cúp tóc và sách truyền cùng **Lục-tĩnh-tân-vân**.

Xin chú ý quan cố, đôi gói ngọc đến thì sẽ được xứng ý, từ ơn trước

VAN-TRUNG-CỬ đón thủ

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng **Laogsa** mỗi cuốn **2 \$ 00**.
Romans đủ thứ từ **0 f. 90** tới **3 f. 50**.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

AI muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Etienne**

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG

dủ thứ và đủ kiểu, BÌ,

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tới lại giá rẻ

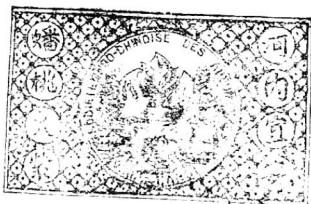
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Certifié conforme au tirage de...

Denis Frères

HÃY HỎI THỨ
❖ ❖ **HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY: ❖ ❖



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC ❖ ❖

TIỆM MAY ANNAM

Tại đường Boulevard Charner, môn bài 133
đầu đường Kinh-lấp trước đình Xá-tây Saigon.
Tiệm này may và sửa đủ các thứ Tây Nam
v-phục.

Cách cắt may theo kiểu khéo kim thời hoặc
thích dùng, lại đường chỉ mũi kim kỹ càng chắc
chắn và tình giá nhè hơn các chỗ khác.

Xin quý vị trông tình đồng bang, đời gót ngọc
tới tiệm tôi mà xem cho biết.
Giá đã rẻ mà lại may khéo!

Nay kính
PHẠM-QUANG-TÂM

TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh thành cũng chữ quý vị: Tôi có lập
tiệm khắC CON DẤU bằng đồng cũng các loại
kim-khí khác, chữ quý vị ai muốn dùng kiểu
nào, tôi hay sửa làm cho xấp xỉ. Xin chữ tôi
hay trợ lực cho việc buôn bán được lâu dài
đành bền, thì rất đời ơn vô cùng.

H. TANG-PIÁ, Graveur Tonkinois, đường
Espagne, môn bài số 11 Saigon.
Gravure artistique et commerciale, plaques,
cartes, et autres en tous genres.
PHEN NICHOLLES

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1832 ❖ ❖ **NHA NGÀNH TẠI**
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ dấu thom hiệu « **Royal**
Japonais » là thứ tốt hảo hạng và thom điển hơn các
thứ đầu, hữu de vương Nhật-bôn.

Hãy xin các ông đầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt
hơn hết và đầu tiên vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

- Rouge de France* và *chức độ* trong thùng và chiếc tạ xe.
- Rouge Champagne* V^{ve} **Cliequot**.
- " **Ponsardin**.
- " **Duc de Montebello**.
- " **Roederer**.
- " **Moët et Chandon**.

Rouge Tisane de Champagne **supérieur** **B. et S. Perrier**

Rouge Tisane extra **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rồi **Le**
Globe và giấy hút thuốc kền là « **Nil** » có thứ ma-
kén là **V. de l'Eau-de-vie Dejean**, **Rhum Jalkand**,

Liquors và **cognacs Marie Brizard** và **Roger**.

Bière Cruber và **Bière Lorraine**, **Rouge Madère**,

Malaga và **Museat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài

Bến thũy, gần **Annam** và ông quẹt **Hà-nội** (Tonkin) nữa

Ái muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.

Saigon, le 19

Vu pour legalisation de la signature
de M.

Saigon, le 19
Le Maire de la Ville de Saigon,

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐĂNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LỘP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỘP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một VỊ-DIẾT-TRÙNG quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tề-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá:

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây ấong, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Borjeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

ES

ANH TẠI

Royal
hơn các

là thứ tốt

đây
hơn các

Ferrier

thứ của
Klaud.

Madère.
e.

và ngon
khôn nữa

GON

F. H. SCHNEIDER

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHŨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16 18 và 20, tại SAIGON.

KÍNH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-TRIÊN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yền mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XICH-LONG** của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**. điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để dể giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm và cùng **chẳng** cho ai **biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và **chứng** chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH ở
Boulevard Norodom, N° 7

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 29 AOUT 1912

SỐ 238

NGÀY 17 THÁNG BẢY, NĂM NHÂM-TÍ

MỤC LỤC

- | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| 1 - Hí tin. | 18 - Tam pháp Đại thừa viên. |
| 2 - Về cách giáo-huấn các trường tư. | 19 - Pháp-quốc sử ký. |
| 3 - Nam kỳ canh-nông phòng. | 20 - Tổ tụng qui điều. |
| 4 - Đông-dương, công lễ. | 21 - Cách trị nhập môn. |
| 5 - Lối nghị định về phép cân lường. | 22 - Hoàn cầu địa dư. |
| 6 - Vạn quốc tân văn. | 23 - Thơ tin. |
| 7 - Hướng truyền. | 24 - Quan hình biện vịnh. |
| 8 - Đông-dương thời sự. | 25 - Trẻ lại. |
| 9 - Tự do điển đàng. | 26 - Gia truyền tập. |
| 10 - Nông vụ bán nguyệt đàng bình. | 27 - Thơ tin vắng lai. |
| 11 - Bảo dưỡng anh nhi pháp. | 28 - Thơ rên hữu hạn. |
| 12 - Kim-Vân-Kiểu giải nghĩa. | 29 - Quan tự dụng pháp. |
| 13 - Học vấn môn loại. | 30 - Hãng tàu lục tỉnh. |
| 14 - Khả hườn ư thầ. | 31 - Thương trường. |
| 15 - Khán quan đúp từ. | 32 - Hãng de la Pommeray và Công-ty. |
| 16 - Hygiène (Dưỡng sanh pháp) | 33 - Tòa xử việc thương-mại Sài-gòn. |
| 17 - Trung-hoa lãnh tụ. | 34 - Bản đề tên chức-vị thông tin. |

CỬA BÁN NHỰT TRINH:

Mua niếu 12 tháng 5\$00
8 3\$00
Mua chiểu 12 tháng 8\$00
6 5\$00

GIÁ BÁN LẺ
TỰ SỐ 0\$10

Quân

Ấn niếu
Mua niếu đĩnh thối
thờ và bạc niếu đĩnh
vậy: LỤC TỈNH TÂN
VÂN SAIGON

TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN CÓ BÁN LẺ:

Tại Sài-gòn: Lục-lĩnh-khách-sạn, Chiểu-nam-lâu, Nam-hồng-phát, Trường-cửu, trước Bason, Bách-chiều có ít tiệm bán thuốc đường Catinat của người Thiên-trước có bán.
Tại Chợ-lớn: tiệm Lục-an-thành, Vang-nghi-tân, rue des Marins và tiệm Nghi-tân rue Paris. Cũng có bán lẻ tại n° 7 Boulevard Norodom nữa.

LỤC TÍNH TÂN VĂN

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

DANH HIỆU LÀ

COURTINAT VÀ CÔNG-TY

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỤNG NĂM 1885



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiệu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp, nhẹ nhàng hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chực vị có mua dù xin hãy nài cho thiệt hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nệ mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chí thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như : Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhưng, lục soạn, địa, nữ, lua, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như : Ghế cây kiểu « Thonet, » giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn bằng cây Hongkong; kiển lớn chạm khéo lắm, và tốt vô song (glace de Venise.)

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giầy kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; đầu thom, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chum bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn, nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

LỤC - TĨNH - TÂN - VĂN

BULLETIN D'ABONNEMENT

Je soussigné,

demeurant à

profession
déclare

Tôi tên là

tư nghề

souscrire un abonnement au *Lục-tĩnh-tân-văn* pour une durée de (1)

du

au

ô lại

giao chịu mua tờ *Lục*

trộn

kể từ ngày

lối ngày

Ci-joint, un mandat-poste de la somme de

Tôi gửi theo đây một cái *mandat* số bạc là
y theo giá mua.

montant de cet abonnement.

le

191

Signature :

ngày

chỗ ký tên:

Remplir la feuille et l'adresser avec le montant de l'abonnement au Directeur du *Lục-tĩnh-tân-văn*, 7, Boulevard Norodom, Saigon.

1) Indiquer la durée d'après le tableau ci-après :

Prix et mode de paiement des abonnements

| | |
|---|-------|
| 1 an payable en souscrivant en un mandat accompagnant le bulletin | 5.800 |
| 6 mois payables en souscrivant en un mandat joint au bulletin | 3.000 |
| 3 mois | 1.750 |

NOTA BENE : Il ne sera pas répondu aux demandes d'abonnement qui ne seraient pas accompagnées de leur montant.

LỤC - TĨNH - TÂN -

TỜ XIN CHỊU MUA NHỰT TR

Xin để tên họ, chỗ ở, và mua nhựt trình trọn năm hay là sáu tháng, rồi sau này mà gửi bạc cũng tờ này lên tại **Bồn quản Lục-tĩnh-tân-văn số 7**, đường **Sài Gòn**.

Giá mua và cách thể trả tiền

1 năm trả tiền mặt nghĩa là khi gửi tờ chịu mua nhựt trình gửi luôn bạc
6 tháng mua mặt nghĩa là khi gửi tờ chịu mua phải gửi bạc theo
3 tháng mua mặt
Mandat và tờ chịu mua nhựt trình phải để: **M. le Directeur du Lục-tĩnh-tân-văn số 7, Boulevard Norodom, Saigon.**

NOTA : Những giấy gửi xin chịu mua nhựt trình mà không gửi bạc theo không trả lời.